

THƯ VIỆN
TRUNG ƯƠNG
C
563

VÁN CỜ TRUNG NHẬT

ANH (nói thầm) NGA (nói to) cùng mäch TÀU:
 — Vọt pháo! Vọt pháo! Cứ vọt pháo bừa đi!
 NHẬT (câu):
 — Mäch mấi! Bàn cờ phang vào đầu bây giờ!

MỘT THỨ THUỐC BỔ

hay nhất ở xứ này

Vạn năng linh Bồ

Thuốc này rất hay, bổ cho các cơ thể người ta rất mau chóng...
« Dĩ thu tinh huyết, bổ ngũ tạng huyết » nghĩa là lấy tinh huyết khác đem bồi bổ cho tinh huyết người ta, tức là thuốc này dùng những cơ thể của loài vật như : gấu hươu, cao lầu, cao ban long, tim lợn, óc lợn... các thứ ấy chế hòa rồi hợp vào những vị thảo mộc... làm thành thứ thuốc Vạn năng linh bồ này :

Thuốc này đã kinh nghiệm nhiều năm. Ai dùng cũng rất lấy làm ngỡ...
ý, đến nay trăm phần được cả trăm, chúng tôi mới đem phát hành thứ thuốc này để giúp anh em các giới thêm phần sức khỏe.

Ở thế kỷ thứ 20 này, lộn tinh thần, ham vật chất, điện khí nhiều, nên đời nay ít người tuổi thọ bằng đời xưa thì có « nội thương nhân ngoại » càng dễ lắm, không những thế mà lại còn tìm óc cạnh tranh... biết bao nhiêu cơ nô làm hại sức khỏe của chúng ta...

Bởi thế phải có thứ thuốc Vạn năng linh bồ này giúp đỡ anh em các giới thêm phần sức khỏe, dùng thuốc này thân hình tráng kiện, phần khí tinh thần, tâm trí khôn, tăng trí nhớ, làm việc lâu mệt, ăn ngon, ngủ yên, khỏe mạnh luôn luôn, tăng thêm tuổi thọ...

Làm việc quá sức, tư lự quá độ, lộn hai đến sức khỏe và tinh thần : người hơn hêm, hao mòn sức khỏe, bệnh tật luôn luôn, tinh thần lộn hoảng, bần thần, hay đánh trống ngực, tim gan thấp thỏm... Người ốm mới khỏe, các ông già sức lực yếu suy... dùng thuốc Vạn năng linh bồ này bồi bổ sức khỏe rất mau chóng, khỏi hết những bệnh nguy hiểm bởi sức khỏe mà sinh ra, bất cứ già, trẻ, nhớt, bé, đàn ông, đàn bà. Đàn bà có thai, trong người mỗi mốt... dùng thuốc này công hiệu lạ lùng, sức khỏe thấy ngay.

Đàn ông cần có bài dịch hoàn để chế tạo ra tinh dịch. Tinh dịch bởi sự « bur vô vị điều » của dịch hoàn làm ra. Đàn bà cần ở hai tuần sao để chế tạo được nhiều noãn châu. Bởi những cơ làm hại sức khỏe của mình, thì dịch hoàn của đàn ông, noãn sao của đàn bà, lấy sự như về vì điều « ở đầu mà sinh được tinh dịch và noãn châu ? Bởi thế kém dưỡng sinh dục và hiếm muộn con cái !

Dùng Vạn Năng Linh Bồ này, đàn ông có nhiều tinh dịch, đàn bà có nhiều noãn châu thì sự sinh dục rất được hoàn toàn.

Vạn Năng Linh Bồ số 99 giá 1p.00 một hộp của Lê-huy-Phách là một thứ thuốc bồi bổ sức khỏe hay nhất ở xứ này !

Bồ Phế trừ lao

Phổi là cơ quan rất hệ trọng, luôn luôn thở hút, không thể nghỉ được một tý nào. Nghỉ ăn còn được, nghỉ thở hẳn không, chớ ai cũng hiểu như thế, thì những khi thở hít không đều, nóng phổi, bức hơi, đau ngực phải tìm cách để phòng cho phổi được điều hòa. Trái lại, phổi yếu sinh những bệnh : khản, thản, sức, xuyên, khác huyết... rất là nguy hiểm !

Thuốc Bồ-Phế trừ lao số 89 giá : hộp nhỏ 0p.60, hộp nhỡ 1p.00 của Lê-huy-Phách là một thứ thuốc chữa các bệnh ở phổi mau khỏi lắm !

Ai có bệnh ở phổi dùng thuốc này khỏi ngay. Thuốc này chuyên môn bổ phổi, chữa các bệnh ở phổi, mau khỏi lắm !

Khởi bệnh khản huyết, khác huyết (khác nhỡ ra máu) — Khởi bệnh Xuyên. Sức (khó thở, tức hơi) — Khởi bệnh ho khan — khởi bệnh ho đóm khởi bệnh ho gà — phòng trừ các bệnh lao phổi...

Thuốc này hiệu nghiệm lắm ! Bất cứ già, trẻ, có các bệnh ở phổi dùng thuốc Bồ-Phế trừ lao này nhất định các bệnh khỏi hết !

Lậu, giang mai

Thuốc năm 1935 số 70 giá 0\$60 (thuốc Lậu) khỏi rất mau các bệnh lậu mới mắc : tức, buốt, dài rớt, nóng bàng quang, ra mủ, nhiều, ít, vàng, xanh. Lậu chuyển trị mủ số 10 giá 0\$50 : Bệnh Lậu kinh niên, thường hàng ngày vẫn ra mủ. Hoặc bệnh phải đi, phải lại 2, 3 lần... đã chữa chạy đủ các thứ thuốc, tiêm đủ các thứ thuốc, mà mủ vẫn còn, dù nhiều dù ít, uống « Lậu mủ » số 10 của Lê-huy-Phách nhất định hết mủ ngay. Thuốc này hay lắm ! Giang-mai số 18 giá 1\$00 : Lở loét qui đầu, mọc mào gà, hoa khác, phá lỗ khắp người, lên hạch, lên sỏi, đau xương, đau tủy, một lúc hay dài lâu, nặng hay nhẹ... uống Giang-Mai số 18 của Lê-huy-Phách khỏi hẳn.

Tuyệt-trùng số 12 giá 0\$60 : Lậu, giang mai chữa tuyệt nọc : tiêu diệt

trong dục bất thường, có ghây có cán, có vắn, nhói nhói ở đường tiêu tiện. Ăn độc, uống rượu, thức khuya, làm việc nhọc mệt bình như bệnh phục phát. Qui đầu ướt, đỏ ; bấp thịt rứt, ngoài da thường mọc những mụn nhỏ sắc đỏ mà ngứa. Ăn ngủ không đều hòa, thân thể đau mỏi, rụng tóc, lở mồm, ù tai, đau lưng hoặc đi-tốt, mộng tinh...

Uống Tuyệt-Trùng số 12 này lần với Bô ngũ tạng số 22 giá 1\$00, các bệnh khỏi hết, bở bỏ thêm sức khỏe.

Hai thứ thuốc này ai dùng qua đều khen ngợi. Cả đến người Tây, người Tàu đều có thư cảm ơn, và công nhận là một thuốc hay nhất, không có thứ thuốc nào bằng !

Bảo vệ gia đình

Một bộ sách soạn rất công phu, gồm có 6 quyển : 1. Bệnh Nguyên — 2. Hai bộ máy sinh dục — 3. Tiểu nhi kinh giản — 4. Phòng tinh căn bệnh — 5. Ngũ lao căn bệnh — 6. Bả trừ mục thông. Giải thích rõ ràng từng bệnh một, dạy cách phòng bệnh, chữa bệnh, xem rất có ích. Hối xin tại nhà thuốc LÊ-HUY-PHÁCH hoặc các đại lý. Ở xa gửi 0p.05 ngoài quốc 0p.10.

Lê Huy Phách

N° 149 - Rue du Coton - Hanoi - Tonkin

(Đến 1er Janvier 1938, nhà thuốc LÊ HUY PHÁCH sẽ dọn lên : 19 Boulevard Gia Long)

Đại lý các nơi : Hải-phong : Nam-tân 100 Bonnal, Nam-dinh : 28 Champeaux. Thái-bình : Minh-dưc 97 Jules Piquet. Hải-dương : Phú-vân 3 phố Kho Bắc. Bắc-ninh : Vinh-sinh 164 phố Tiên-an. Hòa-gay : Hoàn-đạo-Quy 5 Théâtre. Yên-báy : Thiên-sinh-đường 11. Av. de la Gare. Sơn-tây : Phú-lương 8 Amiral Courbet. Ninh-binh : Ich-tri 41 rue du Marché. Lạng-sơn : Lý-xuân-Quy 10 bis rue du Sel. Cao-bằng : Bê-thủy 21 rue Gallieni. Phê-lý : Việt-dân rue Principale. Thanh-hóa : Thái-lai 6 Grand' rue et 72 route Bến thủy. Vinh : Sinh huy được điểm 59 phố Ga. Huế : Văn hóa 29 Paul Bert. Qui-nhơn : Trần văn Thành av. Khải-dinh. Nha-trang : Nguyễn đình Tuyên tailleur tonkinois. Tuy hòa : Librairie Thanh-tâm. Phan-rang : Bazar Từ-sơn. Phan-ri : Ich công thương cuộc, Dalat : Nam nam được phòng. Quảng-ngãi : Lộ-hưng route coloniale. Fafoo : Châu-liên 228 Pont Japonais. Pleiku : Thái quang Khanh. Saigon : Đường thị Khuyến 100 rue d'Espagne et Nhơn-hoàng, 15 Amiral Courbet. Đakao : Đức-thông 148 Albert 1er. Cholon : Bạch-loan 300 rue de Mes Marin. Bentre : Maison Tân thành. Tra-vinh : Liên-hiệp rue Textier. Phong thanh : Maison Thảng nghĩa. Long-xuyên : Trần văn Kế, 142 rue de Commerce. Phudumot : Phúc hưng thái. Vinh-long : Long hồ 93 Bd Gia-long. Cantho : Photo Hà-dông 16 rue Delanoue. Camau : Nguyễn đạo Đức. Commercaat, Thakhet : Maison Chung-ky. Vientiane : Phan thị Lộc. Pnompenh : Huỳnh-tri 15 rue Onier. Kampot : Song-dông 30 rue Pavie.

— ANH SÁNG SẼ TỎ CHỨC
những tuần lễ liên tiếp

ANH-SÁNG VĨ-ĐẠI

CHƯA TỪNG THẤY Ở NƯỚC NAM

những cuộc lớn

VÀO NHỮNG TỐI THỨ BẢY VÀ SUỐT NGÀY ĐÊM CHỦ NHẬT

NHỮNG CẢNH KHÁC NHAU : RỪNG NÚI, BÈ, ĐỒNG BÀNG VÀ BÔNG LAI
Ở NHỮNG NƠI KHÁC NHAU : (CÒN GIẤU KÍN CHƯA THỀ NÓI RA ĐƯỢC)
để lấy tiền dựng

- 1 Làng ANH SÁNG ở vùng bị lụt
- 1 Thôn ANH SÁNG gần Hà-nội

VẤN ĐỀ THUỘC ĐỊA

2.- THUỘC - ĐỊA TỰ - TRI

Cái chính sách thuộc địa kỳ uốc, chính sách khai thác những đất mới theo lối tàn-bạo, trong vòng ba, bốn thế kỷ là lý tưởng của hết thầy bộn giang-hồ, của các công-ty buôn lớn, của nhiều chính phủ châu Âu. Mãi đến thế-kỷ thứ mười tám, lòng dân mới dần tỏ nổi bất phục và chính sách ấy mới lần lần xếp bỏ. Hồi ấy, phong trào cách-mệnh nổi lên ở nước Pháp, và những ý-tưởng nhân đạo làm thay đổi cả thế giới, và lập thành nền dân chủ ở Pháp. Hồi ấy, người ta tin rằng hết thầy mọi người đều tự do và bình đẳng, quyền-lợi ngang nhau, và phải coi lẫn nhau như anh em trong một nhà, không có phân biệt chủng-tộc hay màu da. Một vị công tước dòng dõi quý phái không phải vì thế mà hơn một thường dân; một người sinh đẻ ở một nước vẫn mình không phải vì thế mà hơn dân một nước bán khai. Hơn nữa, bốn phận của mọi người, là bênh

vực những kẻ bị ức-hiếp, mà hồi ấy, người ta coi dân thuộc địa như những kẻ yếu cần phải bênh vực, cần phải giúp đỡ để họ chống lại với mẫu quốc, kẻ áp bức họ. Ý tưởng ấy đã khiến Lafayette cùng một số đồng dân Pháp thân đến giúp thuộc địa Mỹ chống lại với mẫu quốc Anh. Tư tưởng nhân loại thay đổi dần, rồi một hôm, người ta sực nghĩ ra rằng mẫu quốc đối với thuộc địa không phải chỉ có quyền lợi, mà còn có nhiều nghĩa vụ nữa. Trước kia, mẫu quốc có quyền lợi dụng và lạm dụng, có cả quyền nhượng bán đứa con của mình; bây giờ người ta nghĩ rằng đối với đứa con ấy, mẫu quốc có cái nghĩa vụ thiêng liêng là dạy dỗ nó, trông nom nó cho đến khi thành người. Đó là một vấn đề giáo dục khó khăn, nên mỗi người một ý kiến, mỗi người theo một phương pháp riêng.

Phương pháp của người Anh là thực hành thuyết « Thuộc địa

tự trị ». Người Anh nghĩ rằng mục đích của sự giáo dục là làm thế nào cho đứa trẻ dần dần trở nên người, có thể tự mình coi sóc đến công việc của mình. Mục đích của sự lập thuộc địa cũng vậy; mẫu quốc cần phải dạy dỗ cho thuộc địa dần dần thành ra một xã hội mạnh mẽ, có thể cai quản công việc của mình, dần dần thành ra một nước độc lập. Mẫu quốc phải làm thế nào cho thuộc địa không cần đến mình nữa. Buổi đầu, mẫu quốc chỉ bảo và giúp đỡ thuộc địa, rồi dần dà, công việc của thuộc địa dễ riêng cho thuộc địa coi sóc. Mỗi ngày đến lại đem cho thuộc địa một ít quyền thế, cho tới khi nào thuộc địa trở nên một nước vẫn mình không kém gì mẫu quốc. Sau cùng, không có gì giết trôi bước nữa, thuộc địa nghiệm nhiên thành một cường quốc được hết thầy các nước công nhận là một nước độc lập. Ta có thể ví thuộc địa với một trái cây mà mẫu quốc là gốc; trái

cây đến lúc chín sẽ lìa cành rụng xuống.

Anh-hưng của thuyết « Thuộc địa tự trị » đến cuộc đời của thuộc địa rất là to-tát.

Về mặt lập hiến, thì luật pháp của mẫu quốc không đem áp dụng ở thuộc địa. Chính dân thuộc địa sẽ bầu lấy nghị-viên để thảo các điều luật sẽ đem thi hành. Nghị-viên của thuộc địa sẽ có toàn quyền như nghị-viên của mẫu quốc. Mẫu quốc họa chăng chỉ có quyền đình sự thi hành của một vài điều luật có hại đến chủ quyền của mình.

Chính phủ của thuộc địa sẽ có quyền quyết đoán công việc trong xứ. Thường thường, thay mặt cho mẫu quốc chỉ có một ông toàn quyền; ông toàn quyền ấy, cũng như một ông vua nước quân chủ lập hiến, chọn lấy những vị thượng thư được nghị-viên thuộc địa tin dùng để cai quản mọi việc.

Nhân dân thuộc địa sẽ có đầy đủ các sự tự do của dân mẫu

quốc. Ai nấy đều bình đẳng c. Ai nấy đều rõ quyền lợi của mình và biết cách tự bành vực lấy mình, không cần ràng mà chịu những nỗi ức hiếp thiệt thòi. Thí dụ như hồi Hoa-Kỳ còn là thuộc địa Anh, chỉ vì Anh muốn đặt một thứ quan thuế không được nghị-viện Hoa-kỳ chuẩn y mà thuộc địa nổi lên đánh Anh và lập thành nước độc lập.

Về mặt tài chính hay binh bị, thuộc địa đã được tự-trị cũng không ở dưới quyền của mẫu quốc. Số chi thu do chính phủ thuộc địa thảo, lại do nghị-viện

thuộc địa bàn, thuế khóa ở thuộc địa cũng vậy, không có liên lạc gì với thuế khóa ở mẫu quốc. Hàng hóa của mẫu quốc nhập thuộc địa, hay hàng hóa của thuộc địa nhập mẫu quốc, cũng bị đánh thuế thương chính y như hàng ngoại quốc, không có lợi lộc gì cả.

Quan nhưng thì lẽ tự nhiên, lúc thuộc địa chưa hẳn là độc lập, mẫu quốc phải giúp, nhưng dần dần, thuộc địa phải rèn lấy binh lính để tự bảo vệ lấy bờ cõi.

Đại cương chính thể thuộc địa tự-trị như vậy. Người ta nghĩ

một cách rất hợp lý rằng việc của dân thuộc địa, thì dân thuộc địa biết đến một cách thấu triệt hơn. Nhưng, chính thể ấy áp dụng vào những thuộc địa dân mẫu quốc đi đến nhiều nhất. Thí dụ như xứ Canada hay là Úc châu. Ở những xứ ấy, vì khí hậu hợp với người da trắng, nên dân mẫu quốc đến ở rất đông, và dần dần những dân bản xứ bị diệt vong hay bị đuổi vào những miền rừng núi để đợi ngày diệt vong.

Tuy nhiên, không phải chỉ riêng gì những thuộc địa mà nhân

dân là người Anh mới được hưởng cái chính thể tốt đẹp kia. Ấn độ thuộc địa Anh và hầu hết nhân dân là người bản xứ, cũng đương đi con đường ấy. Quyền hạn các quan cai-trị Anh đã bớt đi, và mỗi xứ đã có đủ cơ quan: nghị-viện, nội các, để tự coi sóc công việc. Một thuộc địa khác ở gần ta, quần đảo Philip-pines, thuộc địa Mỹ, và hầu hết nhân-dân là người bản xứ, đã gần thành một nước độc lập, một cường quốc ở Thái bình Dương.

Hoàng-Đạo

TỪNG TUẦN LẼ MỘT

VỠ ĐỀ

Đề ở hạt Bắc-ninh vỡ, đề ở hạt Bắc-giang vỡ, ở hạt Hải-dương thì đề không vỡ nhưng nước mưa ập cũng khô gùn như vỡ đề.

Lỗi tại ai ?
 Tại số Lạc-lộ vung giũ đề ?
 Hay lại dân dấp đề không đặc lực ?
 Hay lại mây ngài thông trước đây chăm đảo vũ qua nên ông Trời cầu, mưa bừa bãi cho một chuyên ?
 Hay, theo thuyết ông hàng Ng-công-Tiểu, vì ở bên Tàu họ đánh trống, bắn súng, kêu gào ầm ỹ quá nên động trời lên không khí mà mưa phải rơi xuống mãi ?

BỘN BẦU CƠ

Ở tỉnh Bắc-ninh bọn đầu cơ đã này ra rồi. Bao giờ cũng vậy, có nước đục thì có cá, có dân đói thì có bọn đầu cơ.

Nghe đầu bọn ấy tận tay với nghề của họ làm: cái nghề làm giàu, cái nghề bóp họng dân. Họ làm mô đi lên Phú-lý, Nam-dinh để dùng thóc gạo đem về bán cho dân dùng bằng một giá cao.

Một người Khách, mới có một người Khách thôi, bị các nhà chức trách bắt. Thế là hũy cón khá đặng. Tôi cứ tưởng có nhiều người nữa bị bắt kia.

ÔNG NGHỊ HONEL

Hôm ra đón ông Honel ở ga Hà-nội người ta không biết ông ấy đứng chỗ nào.

Đứa đó rất giản dị, vì xưa nay người ta đã gặp ông ấy lần nào, và đã trông thấy hình ông đứng ở báo nào đấy.

Thế mà hai tờ báo Trung Bắc và Đông Pháp cũng có giọng mỉa mai đối với bọn người đi đón ông nghị Cộng-sản được.

Tin tức ở nước mình hiếm quá, nên báo hằng ngày ở đây họ hình tưng tưng, lễ chấp được cái gì mà cho là lạ, tức thì họ tranh nhau mà nói, mà tán, mà kéo dài ra ngay.

HỜI CÁC ÔNG CÁC BÀ NHÀ GIÀU

Đồng bào bị lụt đương mong ngóng các ông các bà. Bỏ thóc gạo và tiền ra giúp đồng bào lúc này không phải chỉ là làm việc thiện. Đó là bổn phận các ông các bà. Đó là việc phải làm ngay, nhanh phút nào hay phút ấy.

MỘT CÁI QUẠI GỖ TRONG LĂNG BẢO

Tân Việt-nam ra đời.
 Và tự cho mình là độc lập, cái đó mặc, tay chưa biết chắc.



Nhưng Tân Việt-nam lại quên bỏ những điều quai gổ, vô nghĩa như sau này:

- Tân Việt-nam [theo mục đích kiến thiết.
- Khẩu hiệu của Tân Việt-nam là

« sây một nước Việt-nam mới lên trên cái nền móng của nước Việt-nam cũ ».

« Việc khó, nhưng nhìn thấy khuyết điểm (?) chúng ta phải gắng sức làm ».

Thì cố nhiên là khó. Mà gắng sức thế nào cũng không làm được.

Vì Tân Việt-nam xây sao được cái nhà mới ấy lên nên móng của nhà Việt-nam cũ ? Hiện giờ trên cái nền móng Việt-nam cũ vẫn còn cái nhà Việt-nam cũ. Thế mà T. V. N. lại không muốn phá hoại một tí gì !
 Vậy xây cái nhà mới vào chỗ nào ở cái nền móng cũ của cái nhà cũ kia ? Chẳng T. V. N. muốn xây cái nhà mới của T. V. N. lên nóc của nhà cũ để ngồi nơi cao ấy đợi gió tới.

Nhị Linh

PHÁT CHÂN

NĂM NAY, ngày rằm tháng bảy, tại Hanoi, Hội-dồng từ thiện có phát chân cho những người nghèo.

Đi lính chân, có nhiều người bị chen dầy, ngài là đi vô đã « được » chớ vào nhà thương.

Theo Việt-bào, « người ta còn thấy những cảnh nhón nhíp hơn nữa khi những người bị chen lấn quá, bị lột lê nên rồi nằm tư nhien trên cái giường do những cái đầu kết thành lại.» (V. B. 22-8-37)

Dù những người nghèo khổ có bị chen lấn nhau mà bị chết bẹp mãi một số đông, thì cũng không hề gì, lợi càng tỏ rõ thêm: Lễ quai tốt đẹp

của cuộc phát chân: là đã làm giảm bớt được số người nghèo khổ ở xứ này. Tuy nhiên cách giảm bớt đó hơi giản dị một chút.

Bách Linh

SÁCH, BÁO MỚI

« Hòn máu đỏ rơi » (được phần thưởng văn chương của báo *Đuốc nhà Nam* năm 1932) của ông Phạm-huấn Chương, do nhà in Phan-chánh-Tâm xuất bản. Đầy 244 trang, giá 0\$65.

« Pour la jeunesse scolaire », tuần báo về học-sinh do ông Đỗ-xuân-Mai tức Mai-Linh làm chủ nhiệm sẽ xuất bản tại Hanoi ngày 29 Aout này.

Báo dày 32 trang, bán 4 xu, một năm 1\$80. Số đầu dày 40 trang.

Báo quân: 57 phố Phúc - kiến - Hanoi.

« En avant », tuần báo chính trị Pháp văn, đã xuất bản ngày 20 Aout 1937.

Tòa báo: 35 rue des Etioffes. Hano

« Nhưt báo » tuần báo ra ngày thứ bảy sẽ xuất bản ngày 4 Septembre, tại Saigona.

Tòa báo: 137 rue Lagrandière, Saigona.

« Kịch bóng » tuần báo, sẽ xuất bản tại Saigon vào ngày thứ bảy. Tòa báo: 42 rue Alsace-Lorraine, Saigon.

Tel 30 Đường Thành Hanoi
 N° 30 Rue de la Citadelle
 (gần cinema olympia) Tel. 376
PHÒNG KHÁM BỆNH BÁC SỸ CAO XUÂN CẢM
 151: nghiệp lại đại học đường Paris
 Nguyên Trung-Kỳ bệnh viện quân đội
HÒA LIỆU BỆNH NỘI THƯƠNG CHỨNG THÂM BỆNH: Moltin: 9h à 12h
 Soir: 3h à 6h
 Có phòng dưỡng bệnh và hộ sinh
 Cần kíp mới về nhà
 lúc nào cũng được.

NGƯỜI VÀ VIỆC

ÔNG NGHỀ TƯỜNG (Nguyễn-Mạnh)

Có Việt-Nữ mỗi ngày một thêm chua. Cái đó tùy ý cô, cô có quyền nói chua, hay ngọt, hay cay, hay gì nữa cũng mặc. Nhưng cô bảo bọn « đồ tây » ở Đờng-đương tạp chí là dốt thì tôi không chịu. Vì tôi thấy trong bọn họ có ông nghề Nguyễn-mạnh-Tường.

Bây tôi thuật cho cô nghe vài cử chỉ chẳng dốt tí nào của ông ta.

Sau buổi nghề ta diễn trước ở nhà hát lớn, nghề đến lớp báo bầy học trò của nghề rằng :

« Ta báo thù được bọn sơ-học (primaires) rồi. Các anh tinh trong khắp nhà hát chỉ có độ hai người là hơi hiểu bài diễn văn của ta ».

Không rõ hai người ấy là ai. Nhưng người ta báo nghề nói thế là tỏ rằng mình có hiểu lắm đấy. (Ai hiểu có mà hiểu).

Lại một hôm nghề ta dạy bầy học trò rằng :

« Các anh thực đáng tự phụ có một ông thầy như tôi, một ông thầy... nói giỏi nhất Đông Pháp ».

Một người quen nghề khuyên nghề đến thuyết giúp hội Anh sáng, nghề ta sững sộ trả lời :

« Tôi chẳng hoài hơi phóng phí cái tài cao của tôi cho người nào, hội nào cả. Tôi chỉ đến thuyết khi nào các « quan thầy » tôi (mes chefs) bảo tôi đến thuyết ».

Những điều trên này nếu « có Việt nữ » nhất định cho là những cái dốt, thì ít hẳn không phải thuộc hạng « dốt tự do » như cô nói.

Đó chỉ là những cái « dốt nó tệ » nếu quá thực có bằng hình cụ cho đó là những cái dốt.

NÊN « CƯỜI » HAY NÊN « KHÓC » ?

NGHỀ Tường gửi sách « nu cười và nước mắt » của nghề cho ngư-tiền Nguyễn-tiến-Lãng, với câu đề tặng nhưn nhận như thế này :

« Tặng Nguyễn-tiến-Lãng và tin chắc rằng sự khác nhau về học vấn và tư tưởng không ngăn cấm một cảm tình chân thực (A Nguyễn-tiến-Lãng avec la conviction qu'une différence de culture et d'idées n'empêche pas une loyale sympathie) ».

Không biết khi nhận được sách tặng, ông Nguyễn-tiến-Lãng khóc hay cười, thì biết ông ta gửi trả lại sách nghề với câu này để xuống dưới lời tặng của nghề :

« Trả lại Nguyễn-mạnh-Tường vì không thể nhận được câu đề tặng thông ma của một tác giả, (dù tác giả ấy đeo chàng chặt những bằng cấp) đối với một tác giả, dù tác giả này chỉ có một nền học vấn sơ đẳng hạng bét. (retour à Nguyễn-mạnh-Tường de la part de Nguyễn-tiến-Lãng qui ne saurait accepter



QUAN — Tệ thật anh lại say rồi!
LINH — Băm « hai quan » con vẫn tỉnh và trông thấy mỗi quan có đủ « bốn ton » !!

une dédicace aussi injurieuse de la part d'un auteur (fut-il bardé de parchemins) à un autre auteur (fut-il le dernier des primaires).

Không rõ rồi câu chuyện có kéo dài thêm nữa không, nhưng người thuật chuyện với tôi quả quyết rằng ông Lăng chưa cho ông Tường ăn một miếng « Đờng-đương ngọt » nào. Nghĩ cũng phải, hạng nghề kia thì chỉ nên cho ăn « Đờng-đương... không ngọt ».

TRẠNG LA

Chỉ nước Nam ta là thời nào cũng có những bậc thượng đẳng tri thức phi thường. Ngày xưa có Trương Lộ, Trương Ech, và ngày nay tuy dốt mà rồi mà cũng còn nức ra được một Trương La, tức Nguyễn-mạnh-Tường. (La đây không phải là con la mà là La-mà).

Có ông thầy tướng một hôm đến chơi nhà trang, ông thân phụ của người giới thiệu con với khách : « Đây là con tôi, tuy chỉ dốt có hai phần tiền sĩ, nhưng sức học thì hơn trạng nguyên nhiều, nên người ta đều tôn là trạng ».

Thầy tướng ngồi ngắm trang không thấy có tướng gì khác thường cả : cái trán thì thấp, cái mặt thì phiến phình, cặp môi thì dày mà lúc nào cũng nhếch nụ cười ngu đần và tự phụ. Thầy ta nghĩ thầm : « quai, nó trạng ở chỗ nào thế ? »

Sau nhận kỹ mới biết trang La có cái lưỡi vuông.

Có thể lắm chứ, ngày xưa trạng Mạc-dĩnh-Chi có phàn vuông, thì ngày nay sao trạng Tường lại không có lưỡi vuông được ?

Trạng Báo

CON KIẾN MÂY KIỆN CỦ KHOAI...

CON kiến đây tức là ông Nguyễn-Giang, con trai nổi nghiệp ông Vinh. Con củ khoai, tức là ông Tô chân Nho, giám đốc báo Việt-Nữ.

Nguyen nhân vụ kiến này, hình như là do báo Việt-Nữ có nói đến việc tài chính của Đờng-đương tạp chí.

Ta còn nhớ đạo nào ông ta dọa kiến Ngày Nay vì N. N. có nói đến một kẻ nào đó mang một vạn bạc trên lưng tám mà còn dám nói đến một lời tư tưởng tự chủ ! Ông ta tự cho là bị ăm chỉ và thách N. N. nói rõ tên rõ họ, ông ta sẽ kiện cho mà xem ! Sau ông ta không kiện Ngày Nay, vì không kiện được. Nhưng bây giờ vô được báo Việt-Nữ, ông ta kiến phàng.

Có người trách ông ta là trẻ con, vì cái thanh danh của con người ta không phải tòa án có thể cho được, và lời tuyên án của tòa không phải là tự luận.

Nhưng không ai hiểu nổi khổ tâm của ông ta.

Nguyễn ông Tô chân Nho trước có

giúp việc cho Đ. T. C., từ lúc báo nà mới ra đời. Nay ông đem việc tài chính của báo ấy ra nói, cho là ăm muội, thì lời nói của ông để khiến người ta tin lầm. Và như thế thì còn gì là sự nghiệp của ông Nguyễn-Giang ! Còn gì là hy vọng trong khóa bầu cử sang năm, vì biết đâu ông Giang lại không kéo bọn « đi tây » của ông ra ứng cử ! Vậy nếu ông Giang không kiên tức là đại, cho đâu trạng kiện cáo như vậy chưa chắc đã hẳn là khôn !

MỘT ÔNG CHỦ BÁO... SINH KIẾN

ĐÂY là một việc kiện khác. Ông chủ báo này chỉ là một nhân vật trong bức tranh khôi hài của Thời báo (số ra tuần trước).

Bức tranh đó vẽ một ông chủ báo gầy gò, mắt xường xượng, nói chuyện với một ông già, về cách hưởng gia tài của mình.

— Thưa cụ (ông ta nói), gia tài thì chả có, song được cái ông thân sinh ra tôi mất đi để lại rất nhiều việc xấu xa... tôi chỉ việc khiếu kiện cho họ... bởi, rồi tôi đi kiện lấy tiền bồi thường.

Thực là một bức tranh khôi hài có ý vị. Tuy bức tranh đó cũng chẳng khuyên nổi ai đừng đi kiện cáo, — cũng như mọi chuyện hải hươc và bám chằm có chữa được ai đâu, — nhưng cũng làm cho ta cười được một lát.

BÁO « ĐÔNG PHÁP » PHÒNG VẤN

THẤY cuộc chiến tranh Trung-Nhật càng ngày càng háng hái, ông Ngô văn Phú và ông Hoàng hữu Huy đều bảo nhau đi phỏng vấn các Hoa kiều ở Hanoi. Các ông hỏi ý kiến rất nhiều người Hoa kiều về thời cơ Trung Hoa. Những người hay bị các ông hỏi nhất là những chủ bán phá-xang, bán bát-bừ-lương-xà, những có gái nhỏ không biết gì về thời cơ ! Cứ kể hai ông cũng tình đấy, vì hỏi những người không biết gì, có phàn để đăng và không nguy hiểm mấy.

Thành thử cuộc phỏng vấn không tiền khoáng hậu đó có một cái đặc sắc là rất ngây ngô. Hỏi ý kiến một chủ bán bát bừ lương xà về thời cơ Trung Hoa, thì có khác gì hỏi ông Ngô văn Phú về báo giới, về tự do ngôn luận !

Nhiều người Tàu đã lấy làm khó chịu về sự phỏng vấn ngây ngô của ông Phú. Có một cách điệu nhất để làm cho ông chuẩn, là thử... phỏng vấn ngay lại ông về công việc của Báo giới và hỏi ý kiến ông về tự do ngôn luận ! Tôi xin mich những Hoa kiều ở Hà-nội kể đó để thoát nạn và... cười một mẻ.

BÁCH LINH

Anh em Hướng Đạo Hanoi đang xin phép để đi
quyển gạo và quần áo cũ giúp bà
con bị lụt vào ngày chủ nhật 5 Septembre 1937
Xin bà con hết sức giúp cho

MỤC ĐÍCH VÀ CHƯƠNG TRÌNH HỘI "ÁNH SÁNG"

(Bài diễn văn đọc ở nhà hát lớn Hanoi trong buổi họp đầu tiên của hội Ánh Sáng)

Thưa các bạn

LẤY nhân danh là thư ký Ủy ban tạm thời hội Ánh Sáng, tôi xin trình bày các bạn về mục đích và chương trình làm việc của hội.

Hội Ánh Sáng trú định những việc sau này :

1.) Bài trừ những nhà tối tăm, bần thiêu, có hại cho người ở về phương diện vệ sinh và tinh thần.

2.) Khuyến khích hay đưng với tiền trợ cấp của chính phủ và sự giúp sức của những người hảo tâm, những xóm thợ thuyền gần những thành phố đông đúc, những nhà kiểu mẫu đẹp đẽ, sáng sủa ở các làng, bảo cách cho dân quê đào những giếng nước sạch sẽ theo lối khoa học, đắp những đường đi rộng rãi, thẳng thắn và sẽ những rãnh để nước bản ở chỗ thấp.

3.) Có động cho ai nảy đầu biết rõ những ảnh hưởng rất tốt đẹp của những căn nhà sáng sủa, khuyến khích những chủ nhà giữ gìn sạch sẽ, ngăn nắp nhà cửa và truyền bá giáo dục nội trợ những điều cần biết về vệ sinh phổ thông cho những dân bà trông nom công việc trong nhà.

4.) Tùy theo sức hội và bằng những cách xứng hợp, giúp đỡ những gia đình nghèo khổ đang ở trong nhà hang tối.

Mục đích hội Ánh Sáng tóm tắt có chừng ấy điều.

Có chừng ấy điều mà chúng tôi đã trình bày một cái chương trình man mác, không phải sức một bọn người có thể làm nổi mà cần phải dùng hết sinh lực của một dân tộc mới mong có kết quả hoàn mỹ.

Vậy muốn thực hành một cái chương trình lớn lao như thế, hội Ánh Sáng phải hành động cách nào.

Một cách giản tiện và có hiệu quả hơn hết là có động thật nhiều, có động hết mọi nơi để ai cũng chú ý đến vấn đề nhà cửa, một vấn đề mà ta thường sao nhãng một cách rất tự nhiên.

Khi nào hội viên Ánh Sáng nhau nhau khắp thành thị và thôn quê, lúc ấy tự khắc những căn nhà lụp sụp sẽ bớt dần cho đến một ngày không còn nữa.

Nhiều người sẽ nói : 90% dân Annam ở trong những nhà hang tối, hội Ánh Sáng làm cách nào có đủ tài lực để san sớt đến hết những chủ nhà hang tối ấy được.

Chúng tôi xin trả lời : Trước hết Ánh Sáng là một hội

khuyến khích những nhà sáng sủa, đẹp đẽ, vệ sinh và giúp người ta sửa chữa những nhà hang chuột thành những nhà có mặt trời chiếu tới, có không khí ra vào thông thả.

Xin các bạn đừng tưởng rằng chỉ có người giàu mới có thể hưởng những lạc thú của một căn nhà Ánh Sáng. Ánh Sáng là của chung của mọi người, ai cũng có quyền hưởng và được hưởng nếu biết cách hưởng.

Hội Ánh Sáng sẽ tìm hết cách để anh em lao động và dân quê đều được hưởng Ánh Sáng bằng một giá không đắt đỏ.

Từ trước đến giờ ít người để ý đến vấn đề nhà cửa, và biểu rõ những cái nguy hiểm của những căn nhà âm thấp, bần thiêu.

Hội Ánh Sáng sẽ có dịp trực tiếp với những chủ nhân nhà âm thấp, bần thiêu ấy luôn để điu dắt họ, khuyến khích họ làm nhà sạch sẽ cao ráo.

Về việc này, hội Ánh Sáng sẽ có một ban chuyên môn giúp sức : nhiều kiến trúc sư về kiến trúc không lấy tiền và cắt nghĩa rõ ràng cách thức phải làm. Ánh sáng sẽ nhờ anh em hướng đạo các nơi chia nhau đến giúp đỡ trong công việc dựng những căn nhà Ánh Sáng. Như vậy, muốn làm một căn nhà Ánh Sáng sẽ có hội giúp đỡ về mặt kiến trúc, về công việc thường dùng và có thể tùy theo tài lực của hội, về mặt tiền nong nữa. Hội sẽ cho mượn tiền không lấy lại, thêm vào số tiền có sẵn, để dựng ngôi nhà Ánh Sáng theo kiểu mẫu của hội. Mối tiền cho vay đó có thể trả dần trong một thời hạn định sau.

Hội Ánh Sáng sẽ có hội đồng địa phương từng tỉnh, từng phủ, từng huyện, từng tổng, từng làng để làm việc. Ban trung ương sẽ giao thiệp với các hội đồng địa phương để định đoạt những công việc cần phải làm trước. Vì dụ,

một làng kia muốn xây một cái giếng theo kiểu khoa học để có một thứ nước trong sạch, vệ sinh cho dân ăn, hoặc muốn sửa chữa những đường đi lối lại cho thuận tiện kang trang, đào ngòi, sẽ rãnh cho nước có lối tiêu thoát, một hội viên Ánh Sáng trong làng đó sẽ đến thăm hội đồng địa phương Ánh Sáng để thương lượng và viết giấy về ban trung ương xin kiểu mẫu hoặc một người trong ban chuyên môn về trông nom giúp đỡ.

Muốn cho ai cũng chú ý đến sự tiện lợi, sung sướng của những người ở trong những căn nhà Ánh Sáng, hội sẽ trừ tính dụng trong mỗi làng một nếp nhà Ánh Sáng để làm kiểu mẫu do những hội viên của Ánh Sáng ở làng ấy bỏ tiền ra làm để ở, hay cho người khác ở.

Nơi nào lỡ ra có hỏa hoạn hay thủy潦, muốn làm lại theo kiểu Ánh Sáng, hội sẽ phái hội viên địa phương về xem và giúp đỡ về các phương diện kiến trúc, tiền nong trong quyền hạn của hội.

Thưa các bạn,

Bây giờ tôi xin nói hội Ánh Sáng đối với anh em thợ thuyền làm trong một nhà máy, gần nơi đó thị.

Anh em thợ thuyền phần đông là những người ở nhà quê ra tìm việc mưu sinh, thế tất phải đi ở thuê, chứ không mấy người có nhà riêng để trú ngụ, sau những giờ lao lực ở nhà máy ra.

Không cần phải nói, ai cũng rõ những nhà ở vùng ngoại ô, gần các thành phố lớn, như Hanoi, Namđinh, Hảiphong, Haidương, Huế, Saigon, Cholon, để cho thợ thuyền thuê, phần nhiều là những nhà hang chuột, tối tăm, ướt át, bần thiêu hết chỗ nói.

Tôi xin phép đọc một bức thư

của một bạn ký tên là "Dân thợ" gửi đến, tả nỗi khổ uất của những người phải ở trong những căn nhà lụp sụp ấy, vì không có nhà cho thuê nào rẻ tiền hơn và sạch sẽ hơn.

Bức thư ấy có đoạn :

"Cái tình cảnh của chúng tôi còn khổ hơn tình cảnh anh em ở nhà cửa, mà nhất là về vấn đề nhà cửa. Lễ thứ nhất là chúng tôi phải ở gần tỉnh thành to thì mới tiện chỗ làm, mà ở những nơi này giá tiền thuê nhà rất đắt, nên không đủ tiền mà thuê những nơi rộng rãi và hợp vệ sinh.

"Lễ thứ hai, ở nhà quê thì còn được rộng rãi và đủ không khí, chứ anh em chúng tôi thì đến các thị trấn cũng thiếu. Những nhà mà chúng tôi phải chui rúc vào để ở thì... thối thì đủ các thứ bần thiêu, đất cát, tro bụi, tuy vậy vẫn phải trả một giá cao hơn số tiền chúng tôi có thể trả được."

Chúng tôi cũng đồng ý với bạn "Dân thợ" mà nhận rằng vấn đề nhà cửa của anh em thợ thuyền là một vấn đề rất cần kíp. Vì thế cho nên khi chúng tôi nghĩ đến hội Ánh Sáng, chúng tôi đã nghĩ ngay đến thợ thuyền, tức là những nhà sạch sẽ, sáng sủa, cho thuê rẻ tiền.

Và công cuộc kiến thiết đầu tiên của hội Ánh Sáng sẽ là một xóm thợ thuyền ở gần thành phố Hanoi để làm kiểu mẫu.

Chúng tôi sẽ chọn một miếng đất công ở vùng ngoại ô, xin chính phủ cho không hội Ánh Sáng để dựng một làng thợ thuyền, trong đó có đủ cả vườn cho trẻ con chơi, nhà hội họp, đọc sách, xem báo, chỗ cho thuốc, chỗ tắm rửa, sân vận... Mỗi nếp nhà sẽ có một khu vườn riêng để ai đến ở có thể tự do giồng dọt những thứ rau, hoa, cây, cỏ, tùy theo ý mình.

Mỗi một nếp nhà như thế có thể đủ cả bếp nước, sẽ tôn vào khoảng bảy chục đến một trăm bạc. Chúng tôi sẽ cho thuê một giá rẻ, tùy theo từng hạng chủ ở một. Ai có thể trả được nhiều thì càng hay, vì trong qui tắc riêng của hội sẽ định khi nào người thuê nhà đã đóng được một số tiền ngang với số tiền làm nhà thì nếp nhà và khu vườn sẽ thuộc về quyền sở hữu của người thuê.

Như vậy, ai đến thuê nhà trong xóm thợ thuyền Ánh Sáng sẽ hy vọng trở nên chủ nhân cái nhà đó, trong một thời hạn dài ngắn tùy theo số tiền mình dồn cho hội.

Chủ nhật 12 Septembre tại bãi Maignin

MỘT NGÀY HỘI THỂ THAO LỚN

lấy tiền giúp hội Ánh Sáng và dân bị lụt do ông Thống-Sứ Yves Chatel chủ tọa.

Bóng rổ : Racing Club Hanoi đấu với Septo

Bóng chuyền : Giải thường Ngày Nay

Eclair và địch Bắc-kỳ 1936 đấu với Stade Hanoïen.

Giải thường Ánh Sáng : U. S. H. đấu với Racing Club Hanoi

Hai giải thường nag bày ở tủ kính hãng Grands Magasins Réunis phố Paul-Bert.

Tiền vào cửa : 0\$10, 0\$50 và 1\$00

Trong khi thuê, nhà hư hỏng chỗ nào cố nhiên là hội sẽ phải sửa chữa cho. Không những thế, hội sẽ phải người đến trông nom giồng giải luôn để những người trong xóm thợ thuyền Anh Sáng biết cách ăn ở vệ sinh, sạch sẽ, trọng kỷ luật. Sẽ có anh em hướng đạo sinh đến thăm nom những người yếu đau, cho thuốc thang, và tổ chức những ngày hội vui cho anh em thợ thuyền và trẻ con trong xóm.

Nói tóm lại, thuê nhà trong xóm thợ thuyền Anh Sáng, không những được ở những nếp nhà sáng sủa, đẹp đẽ, hợp vệ sinh mà còn học được cách ăn ở sạch sẽ, tinh đoàn thể. Chẳng bao lâu Anh Sáng sẽ thấu rõ vào trong trí não người ở những nếp nhà Anh Sáng. Lúc ấy ta sẽ thấy ảnh hưởng của sự tiến bộ về vật chất mạnh mẽ là chừng nào và rất có can hệ mật thiết với sự tiến bộ về tinh thần.

Hội sẽ đặt ra những giải thưởng khuyến khích về sự giữ gìn vệ sinh, ngăn nắp trong những nếp nhà Anh Sáng để tưởng lệ những người biết trọng kỷ luật, biết ăn ở theo lối mới, nghĩa là lúc nào cũng nghĩ đến một cuộc đời sáng sủa, đẹp đẽ, vui tươi và bỏ hết những tính câu thả, gập sao hay vậy.

Ngoài những xóm thợ thuyền, chúng tôi sẽ giúp chính phủ tổ chức những làng kiểu mẫu ở những nơi nhà nước định đi dần đến để cấy cấy làm ăn.

Những làng này sẽ dựng ở những miền Trung châu hay Thượng du Bắc-kỳ, hoặc ở trong Nam, những nơi đông ruộng mênh mông mà chính phủ Nam-kỳ đã bằng lòng cho đi dần đến để khai khẩn.

(Còn nữa)

Phạm văn Bình

Thư-ký Ủy-ban tạm thời hội Anh Sáng

Báo «Tribune Républicaine» với hội

ÁNH SÁNG

Ban đồng nghiệp «La Tribune Républicaine» ra ngày 1er Septembre vừa rồi có đăng một bài nói về hội Ánh Sáng. Cũng như các tờ báo Pháp và khác ở Bắc-kỳ: *Voloné Indochinoise, Avenir du Tonkin, France Indochine, Effort, Annam Nouveau, Patrie Annamite*, ban đồng nghiệp «La Tribune Républicaine» lên tiếng hưởng ứng hội Ánh Sáng. Chúng tôi trích đăng mấy đoạn trong bài ấy để tỏ lòng nhiệt thành của người Pháp đối với một công cuộc xã-hội Annam.

Ngày Nay

...Chúng tôi không thể không tỏ tay hoan nghênh ý kiến những người muốn bài trừ những nhà hàng tồi. Chính chúng tôi trước kia trong báo «Indochine Républicaine» đã hô hào lập một hội Bài Trừ những nhà hàng tồi. Chúng tôi đã định làm nhiều việc. Nhưng chúng tôi chỉ thiếu một thứ : tiền. Chúng tôi mở một cuộc lạc quyền, nhưng cuộc ấy bị thất bại một cách buồn rầu. Chính phủ hồi ấy không chịu giúp đỡ chúng tôi tí nào. Cho nên chúng tôi lấy làm mừng rỡ khi chúng tôi biết Chính phủ bây giờ đối với hội Ánh Sáng không còn cái thái độ lãnh đạm như trước nữa.

Ước ao rằng ban Tri-sự Tam-thời hội Ánh Sáng chóng trở nên ban Tri sự Chính thức!

Ước ao rằng ban Tri sự ấy sẽ hết lòng sốt sắng với nghĩa vụ của mình, và gặp đủ các sự may mắn về mặt tinh thần cũng như về mặt tài chính. Đó là những điều mong ước rất thành thực của chúng tôi đối với hội Ánh Sáng!

Hiện nay, chúng tôi hết sức kêu gọi : Cố lên ! Anh em sáng lập hội Ánh Sáng!

Và mong rằng ngày mai, chúng tôi được cái vinh hạnh cảm ơn anh em và ngả mũ chào anh em đã đạt được chỉ nguyện tốt đẹp của mình.

Jean Lan



— Khó quá ! nhà tôi ngã và lại đeo cái nhún, tìm đường tôi chỉ sợ vỡ mất !

Ngày Nay Thể Thao

bi lụt và dựng một làng Ánh Sáng trong vùng bị lụt.

Các võ sĩ Pháp, Nam có danh tiếng sẽ lên võ đài thi và sẽ có một cuộc biểu diễn về các môn võ tâu và võ ta.

Chúng tôi thành thực tỏ lời khen ngợi ông Abaddie, trưởng ban bóng tròn của tổng cuộc vận động Bắc-kỳ, là người rất sốt sắng với những công cuộc xã hội và đã đứng đảm nhận hết mọi việc tổ chức hai cuộc vui lấy tiền giúp Ánh Sáng và dân bị lụt.

Văn Bình

TỔNG CUỘC VẬN ĐỘNG BẮC KỲ VỚI HỘI «ÁNH SÁNG»

Vì biết mục đích nhân đạo hội Ánh Sáng, tổng cuộc vận động Bắc-kỳ đã bằng lòng tổ chức một ngày hội thể thao khai mạc mùa vận động năm 1937 rằm long trọng vào ngày chủ nhật 12 Septembre để lấy tiền giúp hội Ánh Sáng. Ông Thống-sứ Yves Châtel người đỡ đầu hội Ánh Sáng sẽ đến chủ tọa buổi hội họp này.

- 1) Bóng rổ : Racing Club Hà-nội đấu giao hữu với Septo ;
- 2) Bóng tròn : Giải thưởng Ngày Nay ; Eclair, võ địch Bắc-kỳ 1936 đấu với Stade Hanolien ;
- 3) Giải thưởng Ánh Sáng : U. S. H. đấu với Racing Club Hanoi.

Không cần nói, các bạn thích môn bóng tròn đã đoán rõ được sự kịch liệt và lối chơi ngoạn mục của bốn hội đấu tài trên đây. Thủ quân các hội hứa sẽ trở hết tài nghệ của đội ban mình sau một hồi tập dượt tuần thực, để vào lòng công chúng.

Xin nhắc lại, một nửa tiền thu được sẽ đem mua gạo do hội viên hội Ánh Sáng mang đến tận mấy làng bị lụt phát cho anh em đồng bào bị nạn.

MỘT BUỔI ĐẤU QUYỀN ANH GIÚP ÁNH SÁNG VÀ DÂN BỊ LỤT

Sau ngày hội thể thao ở Stade Mangin, tổng cuộc vận động Bắc-kỳ và hội Ánh Sáng sẽ tổ chức một buổi đấu quyền Anh ở nhà hát lớn thành phố Hanoi lấy tiền giúp dân

Phiên chợ tết Trung - thu

Các cuộc vui đại loại có :

Thi diễn thuyết — kịch ngắn — tam các diễn — thi xe đạp đẹp (tiếng cho các cô), — đoàn thơ — thi chơi chim hoa mi — võ tây — võ tâu — bốc — Anh cá lợi — bài kiêu — diễn thuyết về chèo cổ — đánh cờ — bắn súng lấy các đồ chơi — rước đèn quảng cáo — hát trống quân — trại gà — thi múa sư tử — đua cày bông — khiêu vũ văn vãn.

Về việc cho thuê chỗ bày hàng, làm quảng cáo, thuê khiêu vũ và các việc linh tinh, xin đến hỏi ông Đào-thiện-Ngôn 8 Rue des Étoiles, sau đình Thái-cam gần hội quán hội Quảng thiện. Việc rước quảng cáo (không phải trả tiền) xin đến hỏi ông Nguyễn đăng Minh 25, rue Neyret (cửa Nam). Việc rước và thi sư tử, xin hỏi ông Louis-Chức 13, Rue de Takoo.

Tại nhà HÁT LỚN Hanoi Ngày 5 SEPTEMBRE 1937

Ban ca vũ
MAY - BLOSSOM

Có danh tiếng nhất Thượng-Hải Toàn ban sẽ tận lực diễn một buổi nổi cũng ở Hanoi trước khi thì đã hẳn xứ Đông-dương để giúp hội

« Học sinh ca vũ »

ĐÃ BÁN TRỌN BỘ 0\$20

KIỆM-THANH-HOÀ ẮNH-LUC

(Bìa đẹp, chuyện hay, dày 64 trang lớn)

Là bộ KIỆM-hiệp (Vũ-Thuật Tùng-Thư) rất hay. Chuyện đọc đã ly-kỳ, phần-khởi, lại có rất nhiều hình vẽ để dạy các miếng võ rất tài ! ai đọc chuyện cũng cảm hứng. Ai học võ cũng giỏi giang. Vì là một pho sách rất công phu, không đến nỗi như sách quá huyền hoặc ! Bán chiếu hàng về ngày khai trường để biết đến hiệu sách và nhà xuất bản lớn nhất là :

Nhật-Nam Thư-Quán, 102 Hàng Gai, Hanoi

Ở xa mua lễ thêm cước thường 5 xu (bảo đảm 16 xu, contre remboursement 51 xu)

DIỄN

Câu chuyện văn chương

TRONG BÁO *Tràng An* số 250 (ngày 27-8-37), ông Tiêu-diệu-Tử viết một bài luận về « Văn chương bình dân ». Ông có những ý kiến rất mới lạ, — nghĩa là mới lạ đối với ông. Ông bảo :

« ... Mỗi ngân năm trực tiếp với người Tàu, ta theo văn hóa và phong tục Tàu.

« Mà là thay, ta vẫn nói tiếng ta! Cứ kể ra thì cũng là thực!

« Dù dành ràng ta nhiều miền tiếng Tàu, nhưng ta đọc theo giọng ta, ta biến hóa nó ra tiếng ta, vậy nó là tiếng ta, — là tiếng Annam rồi! »

Cứ kể ra thì cũng tiến thực! Tiến nhất là :

« Ngày nay ta lại học tiếng tây, một đời khi ta cũng có thể mượn tiếng tây nữa à! »

Vì dù những câu văn của cô Mộng Sơn ở báo *Việt Nữ* đạo họ, mà *Ngày Nay* đã nói đến.

Đồng ý kiến với ông Tiêu-diệu-Tử, cô có *Song Quang* viết trong báo *Trung khuê phòng* (Saigon) (số 60 Aout). Cô cho rằng có thể làm văn tay với câu văn Annam được, và cô cho ta một cái thí dụ :

« ... Đây là bài « mừng bạn » của ông thân phụ tôi :

« *Nghiệp interprète, phu honoraire.*

« *Vội và giri mừng bạn hữu cher.*

« *Năm ngày tuy chưa đem đợt port.*

« *Ba kỷ cũng đã nức danh clair.*

« *Hải hồ phi bầy công étude.*

« *Non nước vui thay sức parfait.*

« *Lao thảo thơ mừng camarade.*

« *Êi lâu đáng chức titulaire.*

« *Ấy đây... chữ tây xen có mà không mất niềm vui, khó chữ tìm chữ đúng, và đúng nghĩa có làm luật thôi.*

« *Văn chương dân sao ta cũng nên tùy thời buổi chút đỉnh, nó mới có ý nhị... »*

(*Trong khâm phòng, Aoul 1937*)

Có ý nhị làm, thưa cô, nhất là bài thơ « mừng bạn » kể trên thực là ý nhị vô cùng. Nó có thể giúp ông Tiêu-diệu-Tử làm tài liệu quý báu trong sự biến thuyết của ông.

Bách Linh

Ngày Nay

TÒA SOẠN VÀ TRI SỰ

80, Đường Quan-Thành, Hanoi

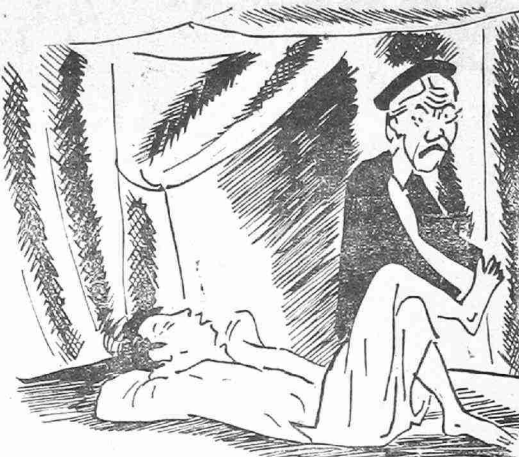
Giấy số 50 số 874

Giá báo:	Một năm	Sáu tháng
Băng-dương	3p80	2p00
Pháp và thuộc địa	4.50	2.50
Ngoại quốc	7.50	4.00
Các công sở	6.00	

Mua báo kể từ 1er và 15 và phải trả tiền trước, ngân phiếu xin gửi về ông

NGUYỄN - TƯỜNG - TÂM

80, Đường Quan-Thành — Hanoi



MỀM — Đờ khôn nạn! Ắn rồi lại nằm mà đêm dài nhà.
CON — Thưa mẹ vương cái định màn thì con đêm sao được.

Trước Vành Móng Ngựa

TÌNH THÂN - ÁI

TRƯƠNG CÔNG là người đã có tuổi, người xương xương, nét mặt gân guốc. Y có một cái cằm dài và nhọn, và có một bộ râu dề nó làm cái cằm càng thêm dài thêm nhọn. Dầu vẫn khản, để lộ ra một cái mũi to nhỏ; mình khoắc một cái áo ba-đơ-suy lỏng chỏng; tay cầm một cái quạt lớn, như cái quạt dề quạt thóc; trong cả người y như ở trong một bọc về của một họa sĩ khỏi hải bước ra.

Ông Chánh án chưa hỏi gì, y đã cầm quạt vung lên vai cái nói bộ hồ:

— Có gì đâu? Chỉ tại em gái tôi cá.

Em gái lại chính là người kiện y, khiến y hôm nay phải ra trước tòa vì cảnh. Mà kiện là phải, vì y đã đang tay đánh đập tàn nhẫn về việc chia gia-tài của một người con gái khác.

Ông Chánh án nghe y nói, liền mia:

— Phải, chỉ tại em gái anh bị anh đánh mà thôi. Anh có nhận tội không?

Cũng cầm quạt đập vào vành móng ngựa, trả lời:

— Tôi có đánh nó đâu. Hôm ấy chia gia tài, nó nắm lấy bụi tóc tôi lôi kéo, nó trượt chân nó ngã đấy.

Những người làm chứng lại không ai trông thấy nó ngã cả. Người ta chỉ trông thấy Trương-Tạ bị Công tát, đám và đá mà thôi. Người ta lại trông thấy y cầm bữa đánh con gái Trương

Tạ, một cậu tây lại nhỏ, đương đờng bên cạnh mẹ khóc sướt

mướt.

Tuy nhiên, Trương Công vẫn thần nhiên, vành bộ râu dề, khoa quạt mà rằng:

— Không, thật quả không. Nó bé thể kia tôi đánh nó làm gì, mà mẹ nó là đàn bà, tôi có thêm chấp đầu.

Rồi y cười một mình.

Và nói tiếp:

— Và lại chỗ trong nhà cá, tôi có đâm đầu lòi thối. Em gái tôi nó đại, tôi lấy thân tình mà bảo ban, nó lại nằm tóc tôi.

Ông Chánh án cười gằn:

— Nghĩa là anh là một người anh hiền. Còn những vết dâm đã ở trên mình em gái và cháu anh, là tự nhiên nó mọc lên cá.

Trương Công hết cười, nhất là đến lúc tòa tuyên án không đủ quyền xử vì là việc của tòa tiểu hình. Công còn có dịp khoe cái quạt và khoe lông tóc, tình thân

ở trước tòa một lần nữa.

HOÀNG-ĐÀO

BAO

Văn chương...

Lê-văn-Trương

ONG Lê văn Trương mới viết một truyện ngắn nhan đề là « Khoa-học là thù nhân số một », ông ta dâng vào báo *Ich-hữu*, nhưng sợ không ai đọc đến (sợ cũng có lý!), ông ta liền nghĩ mưu mẹo, để câu độc giả. Ông ta trưng ngay lên bia báo *Ich-hữu*, mấy giờ sau này:

« Một chuyện ngắn của Lê-văn-Trương, mà tác giả đã dấn trước các bà, các cô đứng đọc. Nếu các bà các cô không nghe lời dấn ấy, cứ đọc thì xin đừng giận. Chuyện này chỉ đem lại cho các bà các cô những thất vọng mà thôi. »

Thực là một lời quảng cáo khôn khéo, khôn khéo hơn mấy hiệu thuốc lậu!

Sự thực: truyện ấy chỉ là một chuyện về nghĩa lý, mặt xét hết tất cả đàn bà con gái hay trang điểm, bằng một giọng văn không kém giọng văn của ông Nguyễn-công Hoàn mấy (xem N.N. kỹ trước).

Xin trích mấy câu văn đặc sắc nhất trong bài ấy.

« *Đôi hai chữ văn minh, các cô đưa vào ít do lảng mạn (đưa vào được cả lảng mạn!) mà phò ra hết những cái có thể phò.*

« ... *Bon dân bà (bà thì ngày nay (chàng lẽ lại tên ngày xưa!) chúng nó — xin lỗi các bà, các cô lần thôi nhớ — mang trên mặt một chữ « giả » to trống.*

« ... *Bồ cái độn ngực đi, ngực lép kẹp như cá rô được. Trước kia mình vẫn tưởng trong ấy chưa làm cái bú khủ.*

« ... *Đến khi nháp cuộc, có à... lòi cái ra thì anh chúng mới từ nghiên như chó bị cắt tai.*

Có gì đâu! Chỉ vì ông ghét cái nhan sắc có tô điểm của đàn bà « tân thời », và chỉ thích về nhà quê nhìn ngắm các cô gái quê mộc mạc. Chắc hẳn bà Lê văn Trương mọc mọc lảm! Rồi ông kết án khoa học vì đã giúp cho đàn bà để dấn lừa tàn ông về cái sắc đẹp của họ. Rồi ông hết lên:

« *Tân thời, tân thời, hay gian lận, giả dối cũng thế thôi.*

Đò là cái triết lý qui hóa của ông ta. Cái triết lý mới cao siêu làm sao chứ!

Bách Linh

NHÀ XUẤT-SẢN LỚN

BÁN ĐUỒN NHIỀU

CÁC THỬ

CHEMISSETTES

CHỈ CÓ
MANUFACTURE **CU GIOANH**

62-70 Rue des Eoentails — Hanoi

— Teleph. 525 —

MAISON FONDÉE EN 1910

Số 75 Tr.716

Le Gérant Nguyễn Tường Lân

In tại nhà in Thụy-Kỳ. Tel : 869 — Hanoi

MỘT THI SĨ CHÀM

CHÊ-LAN-VIÊN

Một hôm tôi đọc trong báo *Trăng-An* một bài phê-bình thơ *Chê-lan-Viên* với những đoạn thơ của tác giả trích ở tập « *Điều lán* ».

Tôi rùng mình, cả cảm động vì tôi thấy ở trong thơ hết cả cái đau đớn, cái thâm sâu, cái ghê sợ của một nỗi giông sắp tuyệt diệt, và từ biết mình sắp tuyệt diệt : giông *Chiêm-thành*.

Tôi tưởng ngay tới vua *Chê-bông-Nga*, một vua *Châm* oanh liệt thời xưa : hẳn ông *Chê-lan-Viên* thuộc dòng dõi vua ấy.

Những bài thơ sau đây, ông *Chê lan Viên* gửi cho tôi từ lâu, nhưng tôi tưởng đã in thành sách, nên không đăng. Mãi nay nhận được thư tác giả mới biết rằng thơ ấy trích ở tập « *Điều lán* » mà thi sĩ mới sắp xuất bản thôi.

Nước xưa, ngày nay còn sót một nhà thi sĩ có tài để khắc những hồn chôn vùi trong đêm tối. Ta hãy lắng tai, ta hãy lắng cả linh hồn mà nghe. Ta hãy cố quên linh tỵ kiêu, lòng tàn ác của tiền nhân. Ta hãy rõ một giọt lệ trên trái tim khô, dấu tay xoa cái đầu lâu trắng mà nghĩ đến...

K HẢI-HUNG

HAI ĐÊM SẦU NÀO

I

Ta cùng nâng nhìn nhau không tiếng nói
Sợ lời than lay đổ cả đêm sầu
Đôi hơi thở tìm nhau trong bóng tối
Đôi linh hồn chìm đắm bẽ u-sầu.

« *Chiêm nương ơi, cười lên đi em* »
« *Cho lòng anh quên một phút buồn lo* »
« *Nhìn chi em chân trời xa với vợi* »
« *Nhớ chi em sâu hạn nước Châm xưa ?* »

« *Này em trông một vì sao đang rung* »
« *Hãy nghiêng mình mà tránh đi nghe em* »
« *Đấy có lẽ linh hồn ta lay động* »
« *Khi vội vàng giờ lại nước non Châm »* »

Lời chưa rứt bóng đêm đã vụt biến
Tinh chưa nồng đã sắp phải phôi pha
Trên trần gian vắng ô kia đã đến
Gỡ hồn nàng ra khỏi mảnh hồn ta.

II

Ta vừa thấy bóng nắng trên cỏ biếc
Suối tóc dài em chảy giữa giòng trăng
Ta vừa nghe giọng sâu bi tha thiết
Của *Chiêm nương* gợn gợn sóng cung Hằng.

Mộng tàn rồi ! bóng người *Chiêm* nữ ấy
Biết tìm đâu, lòng hơi, dưới trăng ngả
Trên trời cao giòng Ngân kia lặng chảy
Thấy cùng chàng tha thướt đáng xiêm qua.

Ta lặng lẽ nhìn ra ngoài cửa Tháp
Cả đêm nay vì sao buồn man mác
Ngân lau vàng hoa trắng ngập bao la

Vầng đầu dây rừng rợn dưới trăng mờ
Tiếng xương người mạnh va sườn quách gỗ
Rừng rợn như tiếng vỡ sọ đưa ta.

CÁI SỢ NGƯỜI

Này chiếc sợ người kia mi hơi !
Dưới làn xương mỏng mảnh của dần mi
Mi nhớ gì tưởng gì trong đêm tối ?
Mi trông mong ao ước những điều chi ?

Mi nhớ đến cảnh pháp trường ghê rợn
Sợ muốn người lần lượt đuổi nhau rời
Hay mi nhớ những đêm mờ rừng rợn
Hồn mi bay trong đám lửa ma trời

Có tìm chàng những chiều không tiếng gió
Của người mi thì thề đã tan rồi
Có tưởng lại mảnh hồn mi đau khổ
Đang lạc loài trong cõi chết xa-xôi.

Hỡi chiếc sợ, ta về cùng rờ dai
Muốn riết mi trong sức mạnh tay ta
Đề những giọt máu đào còn đọng lại
Theo hồn ta tuồn chảy những lời thơ

Ta muốn cần mi ra từng mảnh nhỏ
Muốn diên cưỡng nuốt cả khối xương khô
Đề nem lại cả một thời gian cũ
Cả một giòng năm tháng đã trôi xa.

MƠ TRĂNG

Mây chấp lựa dài váy núi biếc
Sương say mờ bạc dưới trăng vàng
Thuyền ai dờn nước sông Ngân ấy

Mà đề sao sa xuống cõi trần ?

Ai dỗi đầu lâu trong năm mộ
Tiếng khua vang rạn khớp đầu ta ?
Có ai rên rỉ nơi thôn lạnh
Như tiếng xương người rên rỉ khóc ?

Mơ rồi ! Mơ rồi ! Ta mơ rồi !
Xạc xào chỉ có là vàng rời
Quanh mình bóng tối mệnh mang cả
Thấp thoáng đôi hồi lửa đốm soi

XƯƠNG VỠ, MÁU TRÀO...

Hỡi những hồn yêu tinh trong bóng tối
Những thương vong, uổng tử đầy mồ sầu
Hãy hiện lên trong lời ta truyền gọi
Dem cho ta, bay hơi, chiếc đầu lâu !

Ta sẽ áp sọ đưa vào ngực nóng
Truyền những nguồn sinh khí của thân ta
Và sẽ đâm khối xương trong hệ sống
Của nhân quang bùng sáng lửa chầu sa.

Ta sẽ cần lưỡi ta cho rỏ huyết
Phun lên nền xương trắng rợn hơi ma
Đề thức tỉnh bao giác quan tỵ liệt,
Sẽ truyền cho sức điện của hồn ta.

Sọ đưa ơi ! hãy nghe ta truyền phán
Hãy ngả nghiêng, lăn lộn hãy kêu gào

Hãy rit lên những điệu xương vỡ rạn
Hãy buông ra những tiếng máu sôi trào.

Hãy quay cuồng múa may trong gió lốc
Hãy cười những điệu cười như tiếng khóc
Hãy hét vang rung động đến mây cao
Cho lòng ta đỡ được phứt u sầu
Cũng quay cuồng múa may và nghiêng ngã
Cũng cười khóc, thét gào vang núi cả
Đuốc bùng hồn, hợm máu của hơi điên.

Trích ở tập thơ *Châm* : *Điều Lán*
Se đăng tiếp những bài thơ đã trích đăng ở báo *Trăng-An*, mà tác giả sắp gửi tới N. N.

NHỮNG BÀI CA

ÁNH SÁNG

BÀI THỨ BA
Điệu Joie scoutie

Vui ! vui ! vui ! Kia non nước bầy giờ theo mới rời
Mây cao bay, dần chìm hải, trên vườn hoa bướm cười
Trong mái tranh tia vàng mùa thể Bao nét vui tung bừng sáng tươi
Trong mái tranh lia vàng mùa reo Như mùa ca trong lòng người vui.

BÀI THỨ TƯ

Điệu Ngũ diêm mai

Đón mừng « *Ánh Sáng* » cũng reo !
Bao nhiêu miệng bầy nhiều nụ cười
Kìa trông dưới khóm cây tươi
Khèo trang diêm cả vui bạn nghèo

II

Được vào mẫy lớp nhà tranh
Thấy cao rộng thênh thênh la thường
Vi chưng « *Ánh Sáng* » xuyên ngang
Gió đưa lại ánh hương nhẹ nhàng

III

Chôn nào « *Ánh Sáng* » vào thăm
Bao nhiêu cảnh tới tam thiên sáu
Từ bao nấp chốn hang sâu
Đến nay cũng rả nhau vợi rời

IV

Hết thời chửi rủa làm than
Thấy chàng về phong quang hiện về ?
Bài ca « *Ánh Sáng* » lan đi
Sáng soi cả thôn quê thị thành

BÀI THỨ NĂM

Điệu Mãi tập hòa

Reo mừng đi ! ời đời sung sướng
Non nước non đua cười
Cười rộn sáng
Ánh Sáng hằng reo xuống
Non nước non đua cười
Cùng ta (cùng) ta sung sướng
Trông nước non đua cười
Thấy đời vui

II

Trông kìa trông lớp nhà ai đàng
Trông mái tranh gọn gàng
Tường màu trắng
Ánh Sáng vàng tươi nắng
Như bức tranh nhíp nhàng
Nhà ai nhà ai quang sáng
Hương gió đưa đưa dàng
Dưới trời quang !

Thê-Lữ

Si vous voulez Bien manger
Bien dormir Etre tranquilles

Descendez à
l'Hôtel de la Paix à Hanoi

Vous apprécierez sa bonne cuisine, ses chambres dans Pavillons entourés de jardins, ses prix modérés.

Le meilleur accueil est réservé à la Bourgeoisie Annamite

Charles Guillot - Propriétaire - Tél. n° 43

TIN VĂN... VĂN

của LÊ-TA

1 NG Trần-văn-Nguyên dịch tường «Nguyễn-hà-Tiên». Chủ biết dịch đức thế nào mà ông Tấn-Trai trong báo *Tân Tiến* nói lời thối.

Ông Văn Nguyên trả lời. Ông Tấn-Trai cũng trả lời bài trả lời của ông Nguyễn.

Ông Nguyễn liền lại trả lời bài «trả lời bài trả lời» của ông Tấn-Trai.

Thấy hay hay, có lẽ các ông sẽ trả lời bài «trả lời bài trả lời bài trả lời» không biết bao nhiêu lần nữa.

Chỉ độc giả là đáng thương.

Ngòi việc trả lời bài trả lời, *Tân Tiến* vừa rồi lại đăng «Một tin mừng cho tỉnh Sadee».

Thỉnh Sadee mừng vì :

« Ông Lê-quang-Dung là con của quan có Đốc phủ sứ Lê-quang-Hiền thường thọ Tam đẳng Bắc đẩu bội tinh mà cũng «văn sĩ em ruột của bần bảo chủ nhiệm — Bác sĩ Lê-quang-Trình, cựu phó nghị trưởng Hội đồng quản hạt, kiêm Đại hội đồng kinh tế tại Đông-dương, mới học rời năm (...) thi nhất tại trường Ecole Nationale de la France d'Outre-mer... là chỗ tạo ra chức tham biện thuộc địa».

Nghe đầu tin Sadee mở hội trong ba ngày để mừng quan vị lai tham biện Lê-quang-Dung (là con của quan có Đốc phủ sứ, và em quan cựu) đã có công làm «đương thanh danh hiển phụ mẫu».

15 **Tái bút** (của báo *Tân Tiến*). — Có nhiều bài dài thơ đến yêu cầu muốn biết rõ lịch sử của gia đình quan Có-đốc-phủ-sứ-Lê-dại-Nhân, để đem kỷ niệm một nhà đại (...) danh dự tại tỉnh và làm gương tốt cho đời».

Thực không ?

Báo *Ich Hưu* trước có mục «Thư chỉ thư em» để cho bên nữ giới các cô ấy lại nói chuyện với nhau.

Sau «Thư chỉ thư em» đổi thành «Truyện tâm tình». Nhưng kết quả vẫn y nguyên: các cô ấy vẫn lái nhái.

Tức mình, *Ich Hưu* đổi thành mục «Van Nữ-giới».

Nhưng đổi thì đổi, chúng nào vẫn giữ tật ấy, các cô bên Nữ giới *Ich*

Cùng độc giả

Kể từ 1^{er} Septembre 1927, và công việc đăng quảng cáo trong báo *Nguyệt Nguyệt*, xin thương lượng với ông NGUYỄN - TRỌNG - TRẠC, 80, Bd Grand Bonddha, Hanoi.

Hưu vẫn cứ lái nhái hoài. Vừa rồi, chúng thấy độc giả chán tại đó lâu, *Ich Hưu* nhờ hai cô gái Lào nói chuyện với nhau, cho có vẻ lạ.

Hai cô gái Lào lại lái nhái dữ hơn.

Chắc *Ich Hưu* sẽ mượn hai cô gái Mèo thế vào. Họ sẽ lái nhái bằng tiếng Mèo.

Nhưng được cái *Ich Hưu* sẽ đầy trang. Mà độc giả khỏi phải nghe. Và khỏi phải ngáp.

Ông Lăng-Nhân ở Đông-dương lập chỉ lại có dịp cho người ta thấy cái biết rộng của ông ấy.

Ông ấy nhắc lại lần nữa rằng Ly-Tao là tên bài thơ của Khuất Nguyên. Sự người ta chưa tin là thế.

Nhất là chưa tin rằng ông Lăng-Nhân biết thêm được bốn tiếng: Khuất Nguyên và Ly Tao.

Ông Lăng Nhân còn biết nhiều nhiều nữa kia.

Mới đây, nhân lần giờ «Trước đèn» của *Ich Hưu*, ông khoe ta mấy tên mới : Shakespeare, Goethe, và Florian.

Shakespeare vì rằng...

Goethe cho rằng...

Và Florian có một truyện ngụ ngôn về con vịt.

Thảo nào mà ông Lăng Nhân giỏi thế.

Ông Phan trần Chúc can đảm từ chối làm đại biểu vào ban dự khuyết hội nghị bảo giới.

— Thưa các bạn, đã là một đại biểu thì phải có tài sức. Tự xét mình về tài lực, vâng xin nhường chỗ lại cho người xứng đáng hơn.

Ông Thúc Tề ở Saigon luôn bảo nhắc lại truyện ấy, và bảo rằng người ta khen ông Chúc nhún mình.

Nhưng lại bảo rằng thực ra ông Chúc không nhún mình. Vì đã có lần ông Chúc tự phụ.

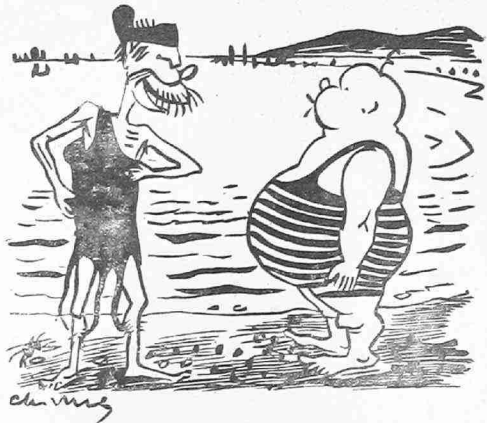
Bản sai toét !

Ông Chúc không tự phụ đâu.

Ông Chúc cũng không nhún mình.

Ông Chúc chỉ thành thực.

Lêta



LÝ TOÉT — Bác học bơi thì chóng làm đấy nhỉ ?

NÀ XE — Tại sao ?

LÝ TOÉT — Bơi vì bụng bác phồng như cái bong bóng !

Hạt sạn

Cái xác chết quái lạ

Tiểu thuyết thứ bảy số 169 (21-8-37) trong truyện «Anh Tuấn đã chết rồi» của Như-Phong :

Một thể mờ hốt rì ra, lạnh như xác chết...

Mở hôi mà lạnh như xác chết, thì cái xác chết đó hẳn bằng nước.

Rõ khéo vớ vẩn

Vấn bài ấy :

Rời, như bị giết bởi một cái lò-xo, cả người nâng đứng thẳng dậy. Tôi bước lại gần một bước, để phóng đến sự nâng có thể ngã ra và ngồi đi.

Nếu nâng ngã ra và cho có ngã đi chẳng nữa, thì cái lò-xo kia lại giật nâng đứng thẳng dậy, chứ can gì đến anh chàng phải đỡ họ. Rõ khéo lợi dụng.

Nhà khảo cứu

Ng-công-Hoan

Công số báo ấy, trong truyện «Vai và trẻ trang» của Ng. C Hoan :

Tôi đã khảo cứu rõ ràng là tuy có hơi chua ngoa, nhưng có rất sự những người ngố.

Thấy hai chữ khảo cứu ở trong

câu ấy, người ta phải ngạc nhiên tự hỏi : « Nó đến làm gì ở đây ? » cũng như người ta thường tự hỏi : « Ông Ng. C. Hoan làm gì mãi ở trong làng văn thế ? » Hai câu hỏi cũng hóc búa như nhau.

Thực khó nghĩ

Công số báo ấy, trong truyện «Nụ Cười» của Tùng-Lam :

Bốn tia mắt cùng nhìn nhau sưng sưng...

Bốn tia mắt làm thế nào mà nhìn nhau được ? Hay là mỗi tia mắt lại có... hai con mắt để nhìn ba tia mắt khác. Thực khó nghĩ.

Lý luận lảm

Công số báo ấy, trong truyện «Bào lòng» của Lan-Khai :

Ông đốc Minh, sau khi ở Tây về với mảnh bằng Y-khoa bác sĩ, vẫn mở một bệnh viện riêng vì ông còn phải coi sóc các việc trong đơn điền của ông nên không muốn ra làm việc nhà nước.

Vì sao ông lại mở bệnh viện riêng ? Vì ông phải coi sóc việc trong đơn điền cho nên không muốn làm việc nhà nước. Lý luận rành mạch lắm ! Rành mạch cũng như ta nói : « Tôi hát thuốc là vì trời mưa to nên tôi không gọi được xe. »

Ông nói gà, bà nói vịt

Cũng trong bài ấy, một câu chuyện giữa ba người, một bà mẹ, một cô con gái và một ông đốc :

Bà mẹ :

— Me chằm chập chỉ vì mãi nghĩ đến con mà đang tình nói chuyện với con đó thôi !

Cô con gái :

— Me đang nói chuyện con với ông đốc à ?

Thế mà ông đốc cũng trả lời bà :

— Thưa cô, chính thế ! Rõ thật ông nói gà bà nói vịt ! Câu chuyện của mấy người mơ ngủ.

HÀN ĐÀI SẠN

COMMERCE A CEDER

A LANG-SON

pour cause départ — affaire exceptionnelle à enlever de suite — prix très bas — Maison connue et estimée dans toute région — chiffre intéressant susceptible de développement.

Magasin vente situé centre ville, près marché PEINTURES - COULEURS - VERNIS - VITRERIE - QUINCAILLERIE Matériaux construction — Entrepôts — Bonnes représentations — Fabrique d'ocres comprenant nombreuses machines — Matériel divers — Atelier bois en fer Logement habitaton.

Ecrire : F. I. C. O. P. LANGSON

UỐNG NƯỚC ĐÁ CÓ HẠI KHÔNG ?

TRONG những lúc nóng nực về mùa hè, thường lúc nào có thể được là người ta uống nước lạnh và sự dùng nước đá trên trái đất, dù đâu cũng có cả.

Đôi với sự quen ấy ta nghĩ sao ? Nó có tốt không ? Hay là, trái lại, nó có hại không ?

Một điều chắc chắn là nước đá không trong sạch có thể thành nguyên nhân của nhiều bệnh trong ruột. Người ta đã xem xét đến các bệnh dịch xảy ra tại Hoa Kỳ do sự dùng nước đá lấy ở đầm hay ở các ngôi có nước tại mấy tỉnh xung quanh thềm châu vào. Nhân thế, người ta nhận ra việc dùng nước đá ấy có thể đem vào trong cơ thể những con trùng bệnh mà cái lạnh cũng không làm mất sức hoạt động đi được. Thế cho nên, trong khi ăn uống, cần phải biết chọn nước đá do thủ rừng rất trong sạch làm ra.

Dù sao, ta cũng có thể nói được rằng trong mùa nực, khi không có mồ hôi và đứng dùng nhiều quả, sự uống nước đá trong sạch và các thứ nước giải khát khác có ngậm đá là không có hại.

Khi vào dạ dày, nước đá đã làm cho cơ quan ấy mất một ít nhiệt độ rồi ; tất cả phủ tạng khác cũng phải dự vào sự tiêu tán mất sức nóng kia ; nhưng sức phản động đến nhanh lắm và cái màng mỏng trong dạ dày lúc này bị kích thích rất mạnh.

Thoạt tiên, cái công hiệu thứ nhất của nước đá là làm **oáo** bộ thần kinh được an dịu. Thứ nhì

là nước đá có lợi cho thân thể cũng giống như một thứ thuốc bổ nhẹ và giúp cho sự tiêu hóa chóng xong.

Xem thể ta sẽ thấy nước lạnh thật trong sạch chẳng những không có hại gì cho việc tiêu hóa mà lại còn giúp ta được nhiều việc ích trong nhiều trường hợp nữa. Còn nước đá thì công dụng cũng giống như nước lạnh vậy. Nhưng có điều này tốt nên theo : buổi chiều bầy nên uống thức lạnh có đá ; khi nào việc tiêu hóa đã gần xong hay sau bữa ăn làm thức trong miệng.

Trái lại, lúc người đang ra dầy mồ hôi, vì dụ như khi mới chạy nhiều xong hay là khi vừa tập môn thể thao gì quá mạnh xong, thì việc uống nước đá hay các thứ giải khát khác có ngậm đá có thể sinh ra làm tai nạn và có khi còn phải bỏ mạng nữa. Ở những trường hợp này ta có thể đoán biết các sự sẽ xảy ra. Lúc này, nước lạnh hay nước đã hút mất một phần lớn cái nhiệt độ của dạ dày ; muốn lập lại sự thăng bằng sức nóng của các cơ quan khác phải dồn lại. Đa sẽ lạnh đi, mồ hôi đứng lại. Nhưng nếu dồn mạnh quá thì có khi máu sẽ bị ứ lại trong các cơ quan ấy.

Ta có thể tóm tắt lại như sau này, những quy tắc về vệ sinh cốt để phòng ngừa những tai nạn đã nói trên :

- 1) Phải uống từng ít một và giữ nước ấy ở trong miệng thật lâu trước khi nuốt vào dạ dày.
- 2) Khi nào dạ dày rỗng thì đừng uống nước có đá lạnh. Nếu có muốn uống thì trước hết phải ăn một ít đồ ăn gì rắn chắc như : bánh tày, bánh biscuit hay chocolate, vãn vãn.
- 3) Nên tránh uống các thứ giải khát lạnh hay dùng thức có pha rượu mạnh, những thứ này ít có hại hơn kem nước đá hay kem các thứ quả.
- 4) Hệ có tai nạn do sự dùng nước lạnh phải cho bệnh nhân uống nước nóng, nước trẻ nóng, rượu nóng, vãn vãn.

Nhưng trong mùa hè, nếu ta có can đảm, thì không nên sợ nước giải khát nóng, mà còn dùng đến luôn nữa,

Nước giải khát nóng thường có tính cách kích thích tốt, nhất là nước chè, hay cà-phê, hay có



GVVEN

— Độ này thợ thuyền họ định công luôn.

— Ở, nếu thầy giáo chúng mình cũng như công theo thì sướng nhỉ !

pháp mới về cách dùng ảnh sáng trong cảnh chỉ cho Hòa tâm điện quốc tế Âm nhạc.

Năm 1822, ông sáng kiến ra cách ở trong tối nhìn ra tranh ảnh chiếu song trên màn tối và được dán thành phố Paris rất khen ngợi trong khi bắt đầu ở một cửa nhà phố Bondy, và vì vậy ông nghĩ ra bằng tối.

Sau ông giao thiệp với ông Niepce, ông nghĩ cho ông biết về quá những việc tìm tòi của mình về kính ảnh, và dùng năm 1837, ông Daguerre đã chụp được những tấm ảnh đầu tiên mà sau đây người ta đặt lên là « Daguerreotypes ».

(Miroir et Monde)

M. dịch



KHI CÁC BÀ KHÔNG GÂY RA CÁC TẤN THẨM KỊCH !

NHỮNG khách du lịch đã từng đi khắp các đảo ở Úc châu khi được một người dân bản xứ tiếp đãi đều phải lấy làm lạ. Khi có khách đến, ông chủ nhà sẽ đem hiến khách một số trong các con gái ông hay là bà vợ ông để ra làm bạn với khách. Khách từ chối tức là làm mất lòng chủ nhân vậy.

Khi một người đi trắng đi qua chỗ dân Esquimaux ở, bọn đàn bà có chồng rồi trong đám đàn ấy sẽ giữ hết tài cầm đồ, mà hoặc ra cốt để lôi kéo anh chàng ngoại quốc kia, để giết khách về nhà mình.

Vì được như thế là một sự danh giá lớn cho chồng và một hạnh phúc cho cả nhà.

Nhiều tay thám hiểm đã công nhận những chuyện của Marco Polo vì Marco nói : Người Mông Cổ cũng có tục đãi khách như dân Úc châu và Esquimaux.

Nếu ta nhận rằng ba đàn thể kia cách xa nhau lắm và họ cũng không hề có sang xử lẫn nhau ; thì ta phải lấy làm lạ khi thấy sự tương tự về những phong tục kia.

Ba nước kể trên đều sung sướng cả vì họ không có những tờ báo đầy đẽc tin tức các tấn thảm kịch về tình ái.

(Miroir du Monde)

T. A. dịch

NHỮNG NGAY KỶ NIỆM

NĂM nay ta có thể làm lễ kỷ niệm bách ngũ thập chu niên nhà sáng chế ra nghệ chụp ảnh và bách chu niên sự thành đạt của những công cuộc thi hành đầu tiên.

Áy về năm 1781, ở quận Corneilles-en-Parisis, ông Louis Jacques Mandé Daguerre ra đời ; ông là con một người mồ tóa và là tỏ ra có khiếu riêng về khoa hội họa. Ông làm cho một nhà kiến trúc, sau giúp việc ông Degotte, chủ ban bài trí ở nhà hát Opéra. Ông tìm ra những phương

NƯỚC HOA NGUYÊN CHẤT NHIỀU CON VỚI



1 lọ	3grs	Op20	1 tá	2p00
1 lọ	6 grs	Op30	1 tá	3p00
1 lọ	20 grs	Op70	1 tá	7p00
1 lọ	500 grs	Op20	1 kilos	16p00

PHUC - LOI

N° 1, Avenue Paul Doumer — HAIPHONG

Ichí-Long	66, Rue des Paroiers à Hanoi
Thiên-Thành	Phố Khách à Namdinh
Quán-Hưng-Long	Rue Sarraut à Vinh
Phúc-Thịnh	Rue Paul-Bert à Huế
Quảng-Hưng-Long	Marché à Tourane
Đông-Xuân	Rue Gia-Long à Quinhon
Phạm-hạ-Huyền	36, Rue Sabourain à Saigon

KHOA HỌC

DỪNG NGƯỜI CHẾT
CỨU NGƯỜI SỐNG

NHIỀU nhà chuyên môn về khoa chữa mắt, đã thí nghiệm và thực hành có kết quả việc rất khó khăn là lấy màng ở con mắt lành đem ghép vào con mắt đau. Như thế, họ đã làm cho nhiều người bị mù lại được sáng mắt như trước.

Nhưng đáng tiếc là đến nay, phương pháp giải phẫu này chưa thể phổ thông được, cũng bởi các màng mắt khó kiếm lắm. Chỉ những khi có tai nạn xảy ra, mà cần phải mổ mắt hay cắt mắt, các thầy thuốc mới có dịp lợi dụng mà thôi.

Nay người ta được tin rằng: nhà bác học Nga Filatov mới thí nghiệm dùng màng mắt (retine) người mới chết, vì cơ quan đó còn giữ đủ cả sinh lực. Trong vòng hai năm, ông Filatov đã dùng cách ấy, chữa khỏi gần bốn trăm người mù.

Ông Filatov lại quả quyết rằng nhân não của người chết dùng tốt hơn nhân não người sống, vì giữ nguyên được sinh lực của nó - với lại, nhân não của người chết dễ hòa hợp với con mắt đem ghép vào hơn.

Gần đây, ông Filatov lại đem cái phương pháp ghép mắt kia áp dụng vào các cơ quan khác trong người. Ông đã thấy cả một bộ da của một người mắc bệnh lapus - một thứ bệnh ngoài da - Hiện giờ, chỗ chắp da đã bắt đầu liền lại một cách rất mỹ mãn.

Cái phương pháp mẫu nhiệm trên này sẽ có thể đem lại nhiều kết quả tốt khiến chúng ta phải ngạc nhiên.

(Vu et Lu)
M. dịch



XÀ XE - Tôi vừa vào chơi cụ, chợt thấy thằng Toe cầm chai rượu ngả tư thang gác xuống đất.
LY-TOET - Lúc lên hay xuống?
XÀ-XE - Lúc xuống.
LY-TOET - À thế không việc gì! Bởi vì rượu tôi đã uống hết rồi.

Quảng cáo trong làng văn

Hồi đây đã qua tuần lễ giải thưởng văn chương, một trận cạnh tranh kịch liệt giữa các hiệu sách chỉ mong bán cho chạy tác phẩm của những « nhà văn chương » của họ.

Tự cố chí kìm, biết bao nhiêu là những cách qui quyết họ dựng đặt ra để khua dư luận mỗi khi có những tác phẩm mới ra đời...

Năm 1895, một nhà bán sách đã định bày ở cuộc Đấu xảo năm 1900, trong tủ kính, những nhà văn qui giá của mình cho thiên hạ ngắm. Nhà văn hào Mirbeau lập tức làm cho tàn ý định đó: ông công kích:

« Ngắm những nhà văn cách một thước ở trước mắt, như ta ngắm mặt giăng? Ta hãy ngắm xem người ta có thể công nhận cái ý tưởng ấy được không! Phải, trong một cái tủ kính, với những

nhân đề cần thận và những con số ở trên ngực, trên trán, ở khắp người!»

Tuy thế, điều dự định trên thời ấy đã bị bỏ đi, sau này người ta lại nghĩ tới. Năm 1927, một ông chủ nhiệm nhật trình cũng định bày, trong một cái phòng rộng, một nhà tiêu thuyết trong một cái lồng thủy tinh và đang ngồi ở trước bàn giấy viết cuốn tiểu thuyết mà tờ báo kia sẽ đăng ra hằng ngày. Một nhà văn đọa sẽ bán súng lục vào lồng thủy tinh. Vì thế người ta lại phải bỏ...

Cũng may mà những ông hội viên viện Hàn lâm Goncourt không bao giờ nghĩ đến cách bắt những nhà văn dự thi phải theo những luật lệ như trên.

(Miroir du Monde)
M. dịch

NHỮNG TIN TỨC SAI

Có những nhà tăng trở về từ các loại. Cũng như có một người chuyên môn tăng trở những tờ nhật trình trong có những tin sai lầm hiển hiện đáng nên tội.

Trong cái kho tàng trở rất qui giá của người ấy, có một tờ báo hằng ngày Mỹ ra ngày 7 Novembre 1918, đăng tin Liệt cường và nước Đức vừa mới ký hòa ước đình chiến. Người ta nói rằng cái tin ấy là do một phóng viên đã nhận được của tổng thống thủy quân Wilson, chỉ huy đạo thủy quân Mỹ ở bên Pháp.

Tổng thống Wilson đã nhận được tin ấy của tòa đại sứ Mỹ ở Paris và đã chuyển đạt từ chỗ đóng quân đến cửa biển Brest. Người ta nói tin đó là do chính bộ Ngoại giao phát ra. Đến nay vẫn không ai rõ nhà hải hước độc hại ấy là ai mà đã cáng ha bút cái tin dối trá ấy sớm bốn ngày trước khi sự thực phát hiện!

(Miroir et Monde)
M. dịch

NGƯỜI NÀNG ĐAU CÓ HIỂU

BẾT mình sắp chết, một người nhà quê gọi vợ đến báo rằng: «Tôi biết tôi không thể sống được, vậy tôi dặn vợ điều này. Vợ cũng biết cả cơ nghiệp tôi chỉ có một con ngựa và một con chó. Khi tôi chết vợ bán con ngựa được bao nhiêu tiền thì đưa cho ông bà, con con chó thì tôi để lại cho vợ.»

Hôm sau thì người nhà quê tử trần. Ma chày xong, mấy hôm sau người vợ mang con ngựa và con chó ra chợ bán. Có người giả con ngựa 3000 quan, con chó thì chẳng ai mua cả.

Sau có một người đến mặc cả giá, người vợ bèn báo:

«Tôi muốn bán cả hai con luôn một lúc, vậy tôi lấy ông 1950 quan tiền con chó và 10 quan tiền con ngựa.»

Người kia bằng lòng, trả tiền rồi giết ngựa, chó vè.

Hôm sau người vợ theo lời dặn của chồng đưa cho bố mẹ chồng 10 quan, còn mình giữ 1000 quan tiền con chó.

Nguyễn Phú
Theo « Almanach national »

Chỉ dúp mời điều làm massage tự ý làm lấy cho người thêm đẹp. Mời các bà các cô lại xem các máy Âu-Mỹ từ sửa đẹp người.

MỸ-VIỆN AMY SỬA RĂNG ĐẸP, NGƯỜI SINH

Soins de beauté anglais et américains - Massage et maquillage modernes, élégants
Biểu một hộp kem, phấn, chỉ son hay brillantine: Oyster (Còn hén) Houbigant, Tokaloo, Chéramy, Lenthéric, Coty, Forvil, Orsay, Rosémail, Eclador, Catex, Luxuria, Lesquendieu, Klytia, Inoxa, Simon Ricils, Rimmel hay Roger v.v. nếu mua từ 6p00 giá lên. Răng sửa thêm trắng bóng đẹp, bằng máy và Email-dent: Răng đen đánh trắng bằng máy và Email-dent: Rứt trắng đẹp bóng, đánh rất em.

Da trắng mịn tươi đẹp mãi. 2p00, 3p00 một hộp.

Đang phải lại xoa hoa chất này, da không khô bạc, nước da tươi mịn mãi. Tóc dài, nhuộm tóc đen, hương và hơc-kim, tóc rụng, rụng lông, gàu, lông mi dài cong, chườm cá (khởi nhân, không còn vết thâm, không phát lại), một sản nơi mặt, đều giá 1p. 2p, 3p, một hộp - Tóc mọc, giảm mỡ, tán nang sạch hẳn, sạch, lông mày mọc thêm, vết son trâm đen, tẩy, bóc nốt ruồi, tròn đẹp mãi) đều giá 2p, 3p, một hộp. Nốt ruồi, nốt cơm, răng trắng, xỉ da, 6p50, 1p00 một hộp. - Trị da rạn, nước nhỏ mặt đẹp sang, đều giá: 1p, 2p, một hộp - Thuốc trị đen lại tươi da, xanh tóc, (rụng) 2p, 3p, một hộp - Mẩn ngứa, mụn da (lạ) dăm rất hợp. Dip, dso, keo Massocelin 11p50, mặt nạ cao-sa, đồ uốn tóc giá 2p80, 3p00, 2p00 trả đủ đủ sửa sắc. Hàng mới giá hạ.

Ở xa xin gửi linh-hóa giao ngân, lấy hàng ở nhà giấy thép, hay ga rồi trả tiền tại đây. Hồi gì xin kèm tem để trả lời.

Chuyên tổ sửa và bán ở MỸ-VIỆN AMY 26 Phố Hàng Than. Hanoi

CÓ NÊN NGỦ TRƯA KHÔNG ?

CÁC thầy thuốc được nghe câu hỏi này có nên ngủ trưa sau bữa ăn không ?

Các nhà vệ-sinh học không đồng ý về vấn-đề đó. Những bác sĩ vật, cứ để tự nhiên, đều nghĩ ngợi và có khi ngủ nửa, sau khi chúng ăn no. Những đứa trẻ con cũng thế, sau khi bú. Phát Salerne óo: « Post prandium sita ; post coenam, ambulat ». Nghĩa là: sau bữa ăn trưa, nên nghỉ ngơi, sau bữa ăn chiều, nên đi chơi. Câu khuyến cáo này rất tốt, nhưng cũng không có gì nhất định cho cả mọi người. Có người ăn xong đi bách bộ thì thấy dễ tiêu hóa, có người đi nằm thì dễ tiêu hơn. Có điều này là chắc chắn hơn: trong lúc đang tiêu hóa mà làm việc gì mạnh quá, nặng nhọc, thì không tốt.

Với lại, sau bữa ăn trưa, giấc ngủ cần phải nhẹ nhàng, bình tĩnh và ngắn thời. Người ngủ dậy phải thấy khoan khoái. Nếu giấc ngủ nặng nề, mê mông luôn, nếu lúc dậy thấy tê bại trong người, thì tốt hơn hết là bỏ nó đi. Phải tùy theo sức khỏe của mỗi người, tùy theo thời tiết và tùy theo từng mùa. Plutarque dạy rằng: người ta nên đi chơi thông dong, một cách dễ chịu, chứ không nên làm quá sức.

Dr M. Boigey (Guérin) M. dịch



Chun

— Anh đã giết chết bố anh, mẹ anh, anh còn kêu gì nữa !
— Bầm xin tò a tha cho, lần sau con không dám thế nữa !

LUOM LẶT

Tiêm... sách

Thư viện quốc tế của thành phố Stockholm (tỉnh đô nước Sueden) người ta mới tìm được cách giữ



gìn sách bằng một thứ thuốc rất mới lạ. Người coi sách dùng ống tiêm tiêm vài giọt thuốc trên vào lòng sách thì trừ được hết giống nhậy của hai, cho chí đến trứng công phải ong bồng.

« Thầy thuốc tiêm sách... », đó có phải sẽ là một nghề mai sau chăng ?

(Miroir du Monde) M. dịch

Bộ máy nhỏ nhất hoàn cầu

Tại Ý, người ta vừa mới cử lễ « khánh thành » bộ máy nhỏ nhất hoàn cầu. Khuôn khổ kích thước bé đồng cơ này nhỏ đến nỗi nó có thể để trên một cái móng tay người lớn. Lễ tất nhiên, bộ đồng cơ này không phải chế đem dùng vào một chiếc phi cơ bay qua Đại Tây Dương, vì lý do giản dị là sức mạnh của nó không quá tám phân nghìn một mã lực.

Cái máy này do một chàng thợ máy trẻ tuổi ở nước Ý nghĩ chế ra, cân được 25 grammes và có tất cả bốn mươi nhăm bộ phận khác nhau.

Một cái nhà trọ-giờ giữ kỷ lục bé cao nhất hoàn cầu

HỆN nay ngôi-nhà cao nhất hoàn cầu là Empire state Building vì nhà này vẫn còn chưa nổi vượt lên trên hết thấy các nhà trọ giờ khác tại Nữ Ước.

Nhưng cái kỷ lục ấy chẳng bao lâu nữa sẽ bị đánh đổ.

Tại Mac-tu-khoa người Nga đương xây cái lâu đài của họ. Tòa nhà tại kinh đô Liên bang Xô-viết sẽ cao hơn

Empire state Building độ bốn thước. Muốn được công bằng, xin mời thêm: « Trên nóc tòa lâu của Xô-Viết » có dựng một pho tượng Lenin không lồ, và tính cả chiều cao pho tượng tòa lâu mới phá nổi kỷ lục cao nhất hoàn cầu. Theo đúng các bản địa đồ thì tòa nhà trợ giới của Nga sẽ giống như một thứ bánh ngọt trong đám cưới, mà người ta không quên tô-điểm cho thêm đẹp. Nhưng lần này các kỷ lục về mỹ thuật chưa bị phá đảo.

(Miroir du Monde, Paris) T. A. dịch

Giống [cò] đánh ghen vợ ngoại tình ra sao ?



hoàng sơ vì nhận ra rằng, trong lũ con mình, có lũ ba con ngỗng rừng con. Người ta không hiểu mấy con ngỗng non đã làm thế nào để chiếm chỗ trâu inát như thế ; có lẽ một chú ngỗng giới bay qua đã vào để lang ờ tồ trong khi vợ chồng có đi vắng. Đùng đùng nổi giận, con cò dực đá bắn tung những ngỗng con ra ngoài tổ, rồi bay đi để trở về với bốn con cò khác. Bội quản rừa thủ sùn vào đánh chỉ cò, bị cáo về tới ngoại tình, và chỉ người giận khi thân chỉ đã tan tành ra vừng mảnh. Rừa thủ sông, nắm con cò bay đi và từ đây không ai trông thấy con nào trở lại.

(A. Est. Budapest, Vu Lu) M. dịch

Những bà vợ hào hoa, sang trọng

TÊN BƯỚC đây xứ Floride (Hoa kỳ) vừa mới cho thí hành một đạo luật « mới » các bà đi ly dị phải cung phụng cho ông chồng cũ một số tiền lương tháng.

Tin trên, chưa là. Một nữ chính-trị-gia Nga, bà Zumbilova,



— Người nào bị tôi đâm một quả, it ra cũng gãy đi mất 6, 7 kilo.
—Ồ, thế ông làm ơn đâm cho đâm đi.

ông-trưởng bộ lưu bông của nước Cộng Hòa Crimea vừa tố cho ta biết: phũ nữ còn có thể làm hơn thế nữa.

Bà Zumbilova bất công quỹ phải trả lương riêng gì ông chồng cũ bà mà lại còn phải phạt cho cả ông chồng mới hiện giờ của bà và người vợ cũ của ông này. Cách xử chỉ đẹp đẽ to tính đoán thế về nữ giới kia chẳng làm đẹp lòng các nhà cầm quyền tại Moscow, nên bà ông trưởng lưu bông vừa bị bắt giam về tội tiêu phí tiền công quỹ.

Thế là, hai đức ông chồng từ nay sẽ không người nương tựa.

Chiến tranh

NHỮNG người thường điếm tính nôi có thể có một cuộc chiến tranh mới nữa ở Âu châu, nếu xem dưới đây bản thống kê do hai nhà thông thái đây tính nên: « Trong vòng 1000 năm, nước Pháp đã phải chịu gánh tới 185 cuộc chiến tranh ; nước Anh 176 cuộc, Nga 153 cuộc, Áo 123 cuộc, Ý pha 75 cuộc, Ý 32 cuộc, Đức 21 cuộc, Hòa lan 23 cuộc.

Hai nhà lập bản thống kê còn biên rừ những số người chết về các cuộc vật lộn kia, và kết luận rằng: riêng một cuộc chiến tranh 1914 - 1918 đã sát hại một số người tằm lẫn nhiều hơn số người chết về tất cả trong các cuộc binh đao đã kể trên họp lại.

Người ta có thể do đấy mà xét đoán cuộc chính chiến về sau này.

Theo Miroir du Monde, Paris T. A. thuật

Mặc

short,

Các ngài muốn có đôi bas Sport đẹp xin đến hiệu dệt CÚP - CHUNG

100, Phố hàng Bông

Giá 1\$00 một đôi

Mua buôn nhiều có giá riêng.

Số 75 1r.721



INSTITUTION

HOÀI-ĐỨC

70, Phố Hàng Trống

là một trường nữ-tu-thục lớn

nhất và có tin-nhiệm nhất

KHAI GIẢNG:

1^o SEPTEMBRE 1937

HỘI GHÉT ĐÀN BÀ

TRUYỆN NGẮN của THANH-TỊNH

Lữ, Mào, Dâu, Trư, Thuýn là năm người đã thất bại lần lần trong trường tình. Đối với tình yêu bọn họ không còn một chút mỹ cảm nữa. Họ ở chung với nhau và nhất định không giao thiệp với một người đàn bà nào hết.

Trước kia chỉ có hai người: Lữ và Trư. Họ thuê riêng một căn nhà heo lánh ở xóm Nau-giao, một nơi mà những tiếng ồn ào của Đê-kinh không còn vang dội nữa. Lữ viết giúp cho một tờ báo lớn ở Huế, còn Trư thì đồ lục sự năm ngoài, ngày nào cũng khoan tay ngồi chờ tin Nam-triêu bỗ dụng. Kỳ nghỉ hè vừa mãn, căn nhà ấy lại tiếp thêm ba anh chàng nữa: là Mào, Dâu, Thuýn, sinh viên trường Trung học Khải-dịnh. Bộ ba này cũng đồng bệch như Lữ, Trư, nghĩa là rất ghét giống người phái đẹp.

Năm người ăn ở hòa hiệp với nhau và ra chiều thương yêu nhau lắm. Trong nhà ít khi có tiếng cãi lộn, và chưa một tuần nào anh em cũng vui vẻ rủ nhau cùng đi chơi phố.

Cái tình khư khất với đàn bà mỗi ngày một thêm rõ rệt kịch liệt. Nhà hàng nào có người đàn bà ngồi bán thì bọn họ nhất định không chịu vào mua một thứ gì bao giờ. Và chưa nói treo những tranh ảnh đàn bà với, đến trong đây rượu bọn họ cũng không hề những của quý ấy nữa. Những sách, bọn họ thích đọc nhất là những tác phẩm mạo hiểm của Jules Verne, vì trong ấy tác giả ít khi, hay không khi nào nói đến đàn bà. Trước sân, bọn họ không chịu để cho một thứ hoa nào mọc, dầu là hoa cỏ, vì bọn họ cho tên hoa nào cũng có trùng với tên những người con gái. Bọn họ luôn miệng rủa đàn bà là yêu quái, chỉ biết lừa dối và không khi nào thành thật. Và bao nhiêu tánh xấu trong đời, bọn họ đều rỗng rãi ban cho phái phụ nữ hết. Tại thế, mấy cô bán hàng rong trong xóm cũng tặng lại năm anh chàng cái tên « ngũ quý ».

Một hôm người thợ giặt đem áo quần đến phân phát, Lữ hào hứng đứng gần bên phân:

— Thuýn, passez - moi mon robe! (1)

1. Thuýn, đưa đùm cho tôi cái áo.

Thuýn ngạc nhiên nhìn Lữ hỏi lại:

— Mon robe ?

Lữ điềm nhiên cười đáp:

— Tôi không làm đâu anh Thuýn ạ. Nếu anh chịu khó để ý một chút thì đã biết bao nhiêu sự bí mật ấy rồi. Riêng tôi thì tôi không bao giờ dùng những chữ Pháp giống cái. Nếu chẳng may tránh không được thì tôi sẽ đổi chữ giống cái ra chữ giống đực. Ví dụ: *mon maison, mon léte...* và tiện đây xin anh đưa nhanh *mon robe* và *mon chemise* cho.

Thuýn với tay đưa áo cho Lữ rồi vừa cười vừa nói:

— Anh mà cương quyết đến thế thì, *mon mere*, ai cũng phải chịu.



Nói xong Thuýn bỏ lần ra giữa ngựa cười như nắc nẻ.

Từ đây theo gương của Lữ, bọn họ đã làm nên quốc văn Pháp không còn chữ giống cái nữa.

Một buổi chiều Thuýn mở rượu lấy sách ra đọc, thấy một vật còm còm trong quyền tự vị. Thuýn lấy ra xem thì ra đây là bức ảnh tình nhân của anh ta ngày trước. Thuýn ngắm bức ảnh người yêu rồi bất giác để hai giòng lệ chảy dài trên hai gò má. Lữ liếc thấy vậy biết trong đống có người lừa tình chưa tãi, nên tối hôm ấy, giữa lúc anh em đang ăn cơm vui vẻ, Lữ đứng dậy bàn ngay đến việc lập hội « Ghét đàn bà ».

Lữ lấy đủ các điện thoại nghiêm

trang, rồi với một giọng đùng đục, Lữ lên tiếng:

— Thưa các anh em, trước kia chúng mình là các chiến tướng rất trung thành của phái phụ nữ và chúng mình cũng là tin đồn rất thành tâm của đạo « Tình-yêu ». Chúng ta có thể gọi tình yêu là một trong các tôn giáo của nhân loại. Sở dĩ chúng mình trở nên tương phản, tin đồn phá vỡ, là vì bọn đàn bà không biết thương công và ái tình là một tôn giáo muốn đời không thoát được khổ...

Bốn anh em ngồi chung quanh bàn vỗ tay hô lớn:

— Bravo! Bravo!

Lữ cầm chén nước hộp lấy giọng rồi nói tiếp:

— Vì muốn cõi lòng ta được

— Chữ ấy tôi biết đã lâu nhưng quên rồi...

Thuýn nói tiếp:

— Nghĩa là cũng như không biết...

— Nhưng tôi còn nhớ mang máng như đoạn trên là miso thì phải.

Thuýn vừa cười vừa nói:

— Miso... Miso... Miso... đi lấy tay vị ra tra là nhanh hơn hết.

Dâu đứng dậy đi lấy quyền tự vị ra để giữa bàn, nắm cái đầu châu lại gục xuống. Dâu lật tay vị đến vẫn Miso rồi đưa ngón tay

đỏ từng chữ một. Loay hoay một hồi khá lâu bọn họ mới tìm ra được chữ *misogyne* đúng theo nghĩa người thù ghét bọn đàn bà.

Lữ đứng dậy giả vờ lấy giọng nghiêm nghị nói:

— Hôm nay tôi xin đặt tên hội là « Club des Misogynes » còn điều lệ và qui tắc thì đợi đến phiên hội sau sẽ định.

Trư, Mào, Dâu đua nhau vỗ tay đồm độp.

Chờ cho tiếng vỗ tay của các bạn gần dứt, Thuýn điềm nhiên đứng dậy vừa vỗ tay vừa nói:

— Tôi xin vỗ tay... tiếp theo và hết.

Ái nấy đều nhìn nhau cười ngật nghẹo.

Việc hội ghét đàn bà chưa thành lập xong thì một chuyện xảy ra đã làm cho bọn họ lo sợ. Anh Đạt, người nấu ăn trong nhà, đã ba hôm lên cơn sốt nặng. Hôm thứ tư bọn họ thuê xe chở anh ta xuống nhà thương Huế và định thuê người khác thế cho anh ta đi tuấn.

Buổi trưa hôm ấy bọn họ phải tự xuống bếp nấu cơm canh lấy. Vì trong nhà còn cá, gạo sẵn, bọn họ sợ xuống chợ ăn cơm quán thì bỏ phí đồ ăn uống. Và họ cũng muốn thử tập thói này lấy xem ra sao.

Về việc nấu nướng thì họ cắt phần cho nhau rất cân phân, nên không ai còn biết than phiền vào đâu nữa. Phần Lữ nấu cơm, còn Trư thì rửa chén bát.

Mào, Thuýn, Dâu đi học về cũng phải chui vào bếp làm việc liền. Mào lãnh phần nấu canh còn Thuýn thì nấu cá. Công việc của Dâu là dọn bàn vì anh ta tự phụ đã là học học hai năm ở trường Mỹ-Thuật Hanoi. Trư hôm ấy ai làm thì eo công việc

này vui vẻ và không thiếu sự ồn ào. Lữ thi quên không biết nên trôi gào vào nỗi khi nước đã sôi hay nên đổ gạo vào nước một lần vào nỗi rồi bắc lên bếp. Trong lúc ấy thì Dầu đi tìm hẹc cắm vào lại và sắp sửa ghé bàn lại. Làm công việc ấy xong, Dầu nằm phơi bụng trên ngựa để chực các phu bếp nấu nước xong để đem sắp đồ ăn lên bàn. Thuyền thi để quyền sách «Day nầu đồ ăn annam» một bên bếp, rồi cứ đọc xong một câu lại bỏ sách đấy đi làm theo câu sách dạy.

Đọc đến đoạn cuối thì Thuyền cau nhàu lăm lăm :

— «Bổ tiêu, thêm mỡ, rồi dậy vung lại, thế là xong việc nấu cá nước». Nói như vậy thì có Trời biếu. Ai biết còn phải đợi mấy phút nữa mới được đem trách cá xuống bếp. Chẳng lẽ lại để cái trách trên bếp trọn ngày?

Mão đứng một bên, đưa tay áo lau mồ hôi trán, bảo Thuyền :

— Anh nói luôn miệng, không để cho tôi nghe nước canh của tôi đã sôi hay chưa.

Thuyền nhìn Mão rồi che miệng cười. Mão lặng lặng lấy thìa khoát trên mặt nước canh một cái rồi múc một thìa nếm.

Trư đứng tựa bên cửa vội nói :

— Anh Mão nếm mãi như vậy thì chốc nữa chắc nồi canh của anh ta nấu không còn nước nữa!

— Ai nấy nghe anh Trư nói đùa cười vang.

Trên nhà trên tiếng anh Dầu thỉnh thoảng đưa xuống như ra lệnh :

— Gần một giờ rồi! Anh em nấu nước đã xong chưa để cho tôi đem lên dọn.

Một lần anh Dầu vang tiếng nói là một lần bên kia căn nhà hưởng lên nhịp cười rất trong trẻo của cô Nhung. Cô Nhung là nữ học sinh ban tú tài trường Đồng-Khánh Huê. Có ta ở chung với ba cô bạn gái khác khít hèn căn nhà của bọn «ngũ quỷ». Trong mấy cô, cô Nhung là người tinh nghịch nhất. Có ta biết bọn «ngũ quỷ» ghét đàn bà nên cố tìm đủ cách để được gần bọn họ. Chẳng vậy, trước kia căn nhà cũ bọn cô ở tận đầu phố, thế mà cô cũng chịu khó đi điều đình để về bên căn nhà của bọn «ngũ quỷ» cho được. Có lần cô ta đã bảo với chị em bạn rằng :

— Để tôi thử xem bọn họ ghét giống chúng mình đến bực nào cho biết.

Trưa hôm ấy bọn «ngũ quỷ» đem cơm canh ra ăn rất vui vẻ. Bọn họ vui vẻ vì họ được ăn những thức ăn tự tay họ săn sóc lấy, chứ kể về cách nấu nướng

thì thời vụng về hết chỗ nói. Lữ khềnh khàn đem cả nồi cơm để trên bàn chứ không biết sôi cơm vào trong đĩa. Con cơm nấu thì vàng khè như ai mới rót nước mỡ vào. Trước khi cầm đĩa, Trư đứng dậy lễ phép nói :

— Xin anh Mão và anh Thuyền cho biết bát nào là cá nước và bát nào là cá canh. Vì hai bát xem cũng đầy nước như nhau và cũng mặn chai như nhau nên khó phân biệt quá.

thì cô Nhung từ bên ngoài thoăn thoắt đi vào. Bọn «ngũ quỷ» quay lưng lại nhìn cô ta ngạc nhiên nhưng không giận dữ. Không đề cho ai hỏi, cô Nhung vòng tay trước ngực rồi lên tiếng nói rất chậm và rất tinh táo :

— Em biết vào nhà các anh lúc này là đường đột lắm. Nhưng mong các anh tha thứ cho. Nếu em vào nhà này là trái lễ thì xin lỗi các anh, các anh vào nhà... bếp lại là trái lễ hơn nữa.



— Ai nấy đều cười rộ lên tức cả bụng. Thuyền đứng dậy nói tiếp :

— May chúng mình là đàn ông, chứ đàn bà thì không biết còn phải đợi mấy kiếp nữa mới đi lấy chồng được...

Mọi người lại đùa nhau cười nữa.

Chiều hôm ấy tản tuồng như khi trưa diễn lại. Nhưng bọn họ nấu nướng không được vui vẻ như ban trưa nữa. Vì người nào cũng nhận thấy sự vụng về của mình và không chắc chắn đến về ngon lành của những thức ăn mình sắp nấu. Trong lúc khói bếp tỏa lên um cả nhà

Vi công việc bếp nước là công việc của chúng em. Em định qua xin các anh cho em đấm đưng đến những việc ấy một buổi, hay nếu cần thì luôn luôn cũng được, tùy ý các anh...

Bọn «ngũ quỷ» nhìn nhau trăn tráo, không ai dám trả lời.

Cô Nhung thả xuôi tay xuống, chùn chùn cười nói tiếp :

— Yên lặng là nhận lời, vậy xin các anh lên nhà trên để cho em làm việc.

Nói xong cô Nhung chạy lại bên bếp, vẫn nổi cơm xuống, đỡ vung xem trách cá lại rồi đi ra ngoài hiên xắn tay áo ngồi rửa chén bát và nhặt bó rau tươi.

Cô ta làm việc nhanh nhẹn và vui vẻ như một con chim sáo ngàn. Không ai nhắc ai, bọn «ngũ quỷ» lần lượt đi lên nhà trên. Bọn họ lón rỏi thỉnh đến ngồi chung quanh chiếc bàn thoáng cứ đưa mắt nhìn xuống dưới nhà bếp như đợi chờ ai.

Một lúc sau tiếng cô Nhung ở dưới bếp đưa lên lanh lảnh :

— Chai nước mắm các anh để đâu, em tìm mãi không ra.

Thế là năm người đồng đứng dậy đi một lần xuống bếp.

Nửa giờ sau cô Nhung đem sắp lên bàn những món ăn khói bay ra thơm phức. Ngoài ra mấy thức ăn thường, có ta còn làm thêm một đĩa cá hấp và hai đĩa cá nướng nữa. Năm người ngồi vào bàn rồi kể miệng vào tai nhau khen đồ ăn ngon mãi. Bọn họ chưa ăn đã khen ngon trước, vì món nào cô Nhung sắp lên bàn trông cũng đẹp mắt và nóng hổi cả. Cô Nhung xới cơm vào một đĩa bàn lớn rồi đem vào năm cái chén, đoạn để trước mặt năm người. Trong lòng bọn họ ai cũng định mới có Nhung cùng ngồi ăn cho vui nhưng không ai dám lên tiếng trước. Cô Nhung đoán biết thế, nên đứng xoa tay tươi cười nói :

— Thôi mời các anh ăn cơm. Còn em thì xin lỗi, vì em đã ăn cơm bên nhà rồi.

Thuyền đứng dậy ú ớ :

— Chúng tôi xin cảm ơn cô...

Cô Nhung thì nhảnh ngất lời :

— Sao lại có, gọi bằng em mới dễ nghe chứ?

Thuyền tái mặt, ú ớ hơn trước :

— ... và không bao giờ dám quên ơn cô... em được.

Cô Nhung chấp tay đáp :

— Có gì đâu mà các anh phải bận lòng cảm ơn. Đây chỉ là phần sự của em hay nói cho đúng hơn, của em... một người đàn bà thôi.

Cô Nhung nói dần ba chữ «ngươi đàn bà» thật mạnh làm cho bọn «ngũ quỷ» phải cúi đầu xuống đỡ bưng cả mặt. Nghĩ một lát cô Nhung tươi cười nói tiếp :

— Hồi thế này có khi tỏ mà không phải, nhưng mong các anh bỏ lỗi cho : Không biết hội ghét đàn bà của các anh bao giờ mới thành lập?

Lữ nhìn xuống bàn rồi với một giọng run run đáp lại :

— Có lẽ còn phải đợi kiếp sau, có ạ. Hay không kiếp nào được cũng chưa biết chừng.

Bọn «ngũ quỷ» từ đây trở nên bọn «ngũ yêu» vì bọn họ trở lại yêu đàn bà thiết tha hơn trước và người được bọn họ yêu

qui nhất — là tất nhiên là — cô Nhung.

Thanh-Tinh

Nếu muốn nghe đĩa hát của người
ANNAM LÀM, chỉ nên mua đĩa :

asia

trữ bán tại

INDO-COMPTOIR
HANOI
133, RUE DU COTON

CÁI VẠ!

HÀI KỊCH BA MÀN của VŨ TRỌNG CAN

(Tiếp theo)

ĐỨC - Lại hết hoàng đấng đây - Trời ơi, thế mẹ nghe hết à?

THU - Cậu làm gì mà hết hoàng thế? Lâm quái gì cái vật ấy, cậu cứ tự do.

ĐỨC - Tự do gì (nhìn Thu rồi phá lên cười, đến gần nắm tay Thu) Mẹ ghen à?

THU - Tôi ghen làm gì với người đẹp hơn tôi?

ĐỨC - Mẹ đừng nghĩ bậy. Chị ấy có chồng rồi.

THU - Cũng chẳng sao. Chẳng dễ... ĐỨC - Ồ hay, thế mẹ nghĩ tôi thật đấy à?

ĐỨC - Còn phải nghĩ quái gì nữa. Mọi điều cậu giấu tôi cũng đủ để cáo sự giận đời.

THU - Khó lắm! Tôi van mẹ, mẹ đừng bắt tôi kể chuyện ấy.

ĐỨC - Ồ hay, thế mẹ nghĩ tôi thật đấy à? Thì xin nói thêm để mẹ hiểu: chị Phương-Dung này chính là anh Kinh giới thiệu. Anh ta nhờ tôi tìm việc giúp cho chị ấy. Và tôi đã nhận lời rồi, thế thôi.

ĐỨC - Thế mẹ ghen thật à? THU - Tôi chỉ muốn biết sự thật.

ĐỨC - Sự thật à? Nếu thế thì được. Tôi xin nói thêm để mẹ hiểu: chị Phương-Dung này chính là anh Kinh giới thiệu. Anh ta nhờ tôi tìm việc giúp cho chị ấy. Và tôi đã nhận lời rồi, thế thôi.

ĐỨC - Và đã một đại lý mới?

ĐỨC (câu máy) - Mẹ nói tức minh chết đi ấy. Bà bảo chị ấy mới đến đây mà lại.

THU - Mọi đến mà hai người đã khóa cửa... nói chuyện. Chuyện mà chuột gì thế?

ĐỨC - Mẹ vô lý quá đi mất! Thì tôi bảo tôi cũng quen chị ấy mà lại.

THU - Sao lúc này bảo anh Kinh giới thiệu? Thôi ông ơi, ông đã thò đuôi ra rồi.

ĐỨC - Khó chịu quá đi mất! THU - Phải, khó chịu. Bà này hẳn dễ chịu?

ĐỨC - Thế người ta nói câu chuyện bí mật không cho người ta khóa cửa à?

THU (cười gằn) - Phải, đã đành thế. Bí mật lắm, chả biết bao giờ cái bí mật ấy to lên rồi tôi ra thành con cái bí-mật? Người như thế mà như thế...

ĐỨC - Nay mẹ đừng nói bậy! Mẹ hãy học được những đức tính của chị ấy.

THU - Phải, đời nào tôi học được cái đức tính « dễ dãi » ấy.

ĐỨC (cò đầu, bết tai) - Khô quá, không làm thế nào cho mẹ hiểu được. Đâu bà ơi là đàn bà! Khôn chuyện ấy mình lại không nói được.

THU (bầu môi khinh bỉ) - Nói làm gì cho xấu mặt.

ĐỨC - Thế mẹ nhất định ghen tới đấy à?

THU - Thấy chuyện đời thì bản chơi, chứ tôi ghen mà làm gì?

ĐỨC - Thế tôi nói thật mẹ biết vậy?

THU (cười) - Nghĩ là tinh thần của cậu chứ gì.



ĐỨC - không phải thế đâu. Là tinh thần của anh Kinh.

THU - Vô lý.

ĐỨC - Chính thế.

THU - Chính gì? Ông lại đồ vầy rồi.

ĐỨC - Tức mình lắm nữa. Người ta ngay cứ bắt queo làm con mồi. Mẹ có muốn chính anh Kinh kể lại cho nghe không? Tôi gọi điện thoại. Mẹ lại nghe đây (dưa ống nghe xếp cho Thu, quay chuông rồi cầm ống gọi) Alo! N- 347 Mademoiselle!... Oui. Mademoiselle!...

THU - Các ông hay bố phiêu làm cơ!

ĐỨC - Thì mẹ hãy nghe đi nào! Alo! Kinh đấy phải không? Được đây... Bày này, vì câu chuyện anh

giới thiệu Phương-Dung mà Thu của tôi đang ghen nồng nặc lên đây này. Thu cũng có nghe điện thoại đấy. Anh làm phúc nói cho Thu rõ rằng chính Phương-Dung là người yêu của anh giới thiệu cho tôi tìm việc hộ đi... Gì? Ồ hay!

ĐỨC - Thế nào? Có phải anh ấy nói: « Đức nói gì tôi không hiểu » không?

ĐỨC - Phương-Dung ấy mà lại?... Sao lại chối? Sao lại không biết? Ồ hay, lao lay máy đấy, vợ tao đang ghen mà... Sao lại không biết?... (thét) sao lại không biết? Thằng mới là chưa!

THU - Thôi, anh ấy có nghe nữa đâu mà bết? Không phải, ai người ta nhận.

ĐỨC, càu lăm, vứt ống nói xuống - Thế là nghĩa lý gì? Thằng chó quá đi mất. Mẹ lại nhà nó với tôi.

THU - Thôi, việc quái gì phải lại. Không phải việc người ta thì việc quái gì người ta nhận? Người ta cũng có vợ con. Ai nhận lấy cái thôi bực tình? Ai nhận lấy cái vụ ấy?

ĐỨC - Mẹ mịa tôi đấy à?

THU - Can gì tôi phải mịa. Dĩ hèn nhất như thế là đủ rồi.

ĐỨC, sừng sộ - Mẹ chửi tôi à? Há? Há?

THU - Để cậu lại trở mặt để nên tôi chặc?

ĐỨC - Nay tôi bảo thật, mẹ có muốn yên thì đừng có rầy vào chuyện ấy.

THU - Sao tôi lại không rầy được?

ĐỨC - Mẹ không có quyền sàm phạm đến chuyện riêng của tôi.

THU - À thế ra tôi không phải là vợ cậu nữa. Vợ của ai con đi...

ĐỨC - Mẹ đừng lao! Đùng lao!

THU, ôm mặt khóc - Tôi không ngờ cậu lại thế...

ĐỨC, găm lên - Giới ơi, tôi đến điên mất thôi! Thằng chó Kinh kia!... Tôi điên vì vợ mất thôi!

THU, lau mắt - Cứ đi với con đi thì hết điên. Con đi Phương-Dung.

ĐỨC, đi lay vào trán Thu - Mẹ không được lao thế.

THU - Thế đợi con đi ấy lên à?

ĐỨC - Tôi cảm mẹ gọi thế đấy.

THU - Cậu đợi nó lên.

ĐỨC, nắm vai vợ - Giới ơi là giới! vợ ơi là vợ!

THU - À, cậu đánh tôi à? Cậu bình con đi à? Quý nó thế à? (đứng dậy)

ĐỨC - Ồ, bình đấy! Đánh đấy (đẩy Thu ngã xuống đất).

THU, ôm mặt khóc bù lu bù loa - Giới ơi! bây giờ chồng tôi tệ bạc với tôi thế này!... Bà mà bắt gặp con đi, bà thì sẽ tan nó ra!

ĐỨC - Nay, đừng có giả mồm! Rồi chuyện chẳng có gì mà người ta cười cho lung má!

THU - Cười gì? Chim con đi mà không sợ.

ĐỨC, tức mình dậm chân - Giới ơi! khổ quá đi mất! Vợ với con gì mà độc ác thế này?

THU - Để cậu rước đi về nhà ousa thì không ác phải không?

ĐỨC - Tôi đã bảo tôi cảm mẹ mới thế mà.

THU - Xì thế thì nói thế đấy! Chung tình đấy! Yêu đấy! Gớm cái mặt!

ĐỨC - Mặt gì? Mặt gì nào?

THU - Mặt bác, chửi mặt gì? Đ. C, nó đâu, bết tai rồi lại ra gọi chuông điện-thoại - Numéro 317 mademoiselle... Kinh đấy phải không?... Phải, anh ơi, anh làm khổ tôi đây này! Thế tại sao máy không dám nhận Phương-Dung là của máy giới thiệu?... Cái gì? Sao lại không biết? Máy đều vừa chứ. Không phải chuyện đùa đâu... Cái gì? Lại không biết? Ồ... (quảng ống nói xuống).

THU - Thôi, thôi, đừng đồ vầy cho người ta nữa đi!

ĐỨC - Bỏ vầy gì!

THU - Gớm thật! Thảo nào ít lâu nay làm ra bộ thực thù yêu dấu lắm. Bây giờ mới rõ cái mặt thực.

ĐỨC - Nay, có biết điều thì im ngay đi!

THU - Không ai cấm được.

ĐỨC, zàng lại - Cấm đấy! Bây cấm được đấy! Làm gì thì làm?

THU - À, bây giờ cậu mới ra mặt àp chết đấy! (ôm mặt khóc)

ĐỨC, rên rĩ - Giới ơi là giới! Chuyện chỉ bằng cái tóc mà đến nỗi bùng ra thế này.

THU - Bà mà bắt gặp, bà chỉ sẽ tan con đi ra...

ĐỨC - Bà... Bà gì? xưng bà với ai thế?

THU - Với con đi... (Cò tiếng gõ cửa)

ĐỨC - Thôi xin bà hãy cầm mồm đi cho! Mới bà hay vào kia! Rồi thế nào sẽ hay (giật vợ đẩy vào buồng trong rồi ra mở cửa, Phương-Dung ra.)

Chiếm Trái Tim Người Yêu

Nếu các bạn muốn kết duyên cùng người mà mình đã để tâm yêu quý từ lâu, nhưng vì hoàn cảnh, hay vì một lẽ gì chặc trở, mà các bạn vẫn chưa đạt được ý muốn, thì các bạn nên viết thư ngay cho giáo-sư **LỘC** Giáo-sư **LỘC** sẽ biến các bạn một phương pháp để chiếm trái tim của người yêu.

Muốn được Người Trên Yêu Quý

Người ta không gì sang sướng bằng, ở nhà được cha mẹ yêu đương, ra ngoài được bố mẹ vì nể và tránh được kẻ thù, người ghét, đi làm được người trên yêu quý và các chức cho được địa vị hơn người. Vậy các bạn hãy muốn các điều kiện kể trên, xin viết thư cho giáo-sư **LỘC**.

Nhớ dán tem 15 xu. Xin gửi trước mandat 1000 (hàng tem cũng được) lên bưu phí cho:

Maitre **LUU BÌNH LỘC** (graphologue)

(Chine) PICHE TOHA

LỚP IV
Thềm Dung

BUC - کیا چی، چه گیسه؟
DUNG - Xia tôi anh, tôi bỏ quên là thư, toan đi bỏ thúng lại bỏ quên đây (vào bàn nhát thư).
THU - ra - Á, con đi lại đến đây, phải không?
DUNG, ngơ ngác - Gì thế anh?
BUC, đẩy vợ vào - Này, có muốn yên thân thì vào trong kia!
THU, lờng lờng gờ ra - Á, câu định bình con đi, phải không? Này con kia! lay bà, bà sẽ nhường chồng cho!
DUNG - Ô hay, chị ấy nói gì thế?
THU - Nói gì? Nói con đi đại đi quyền rũ chồng người ấy.
DUNG - Ô hay!... Ô này hay chưa kia!
(Thu gõ được xồng đến đánh Dung)
DUNG, tránh ra - Ô kìa, sao anh lại để chị ấy thế?
BUC, gõ hai người - Thôi, chị hay về xin lỗi chị, nhà tôi phát điên đấy (đẩy Dung vào).
THU, lờng lờng - Con đi kia, mày ở lại sống chết với bà nào!
BUC, giữ lại - Này, đừng có tội thời lại mất mạng sớm! (đánh chân cửa) Gõm người đầu mà lạng lạng lế?
THU - Lạng lạng gì? Thế đỡ mặt với người ta, người ta đừng lạng lạng ư?
BUC - Thôi, tôi van bà! tôi van bà! bà giữ thế điện tôi một chút! Tôi sẽ sang tìm, thàng chó chết Kinh đến đây đổi chất với bà!
Gõm! (đau bà ơi là đàn bà! (chạy đi khuất)).
THU - Phải, đi mà rúc vào con đi! (rời ngồi xuống mặt khóc)

HẠ MAN

MÀN THỨ HAI
LỚP I

Kính, Mai

KÍNH - Thì người ta đã bảo không phải là không phải, chờ ai thêm chớ!
MAI - không phải à? Không phải sao lại sản sóc đến người ta?
KÍNH - Ai sản sóc?
MAI - Lại còn ai nữa?
KÍNH - Ai bảo thế đấy?
MAI - Anh Đức chớ ai.
KÍNH - Anh Đức nào bảo?
MAI - Thế cậu không nghe «tê lê phôn» anh ấy bảo gì à?
KÍNH - Mày nghe làm gì cái thàng ấy.
MAI - Nếu không, ai người ta dám bảo mình nhận..
KÍNH - Thì tôi đã bảo mày đừng nghe nó! Mày đừng nghe bậy thế mà lại!
MAI - Bậy quái gì!
KÍNH - Chỉ ấy đã có chồng..
MAI - Chồng khác, nhà tình khác.. Đã thờ đuổi ra lại còn... còn ấy..
KÍNH - Ấy gì?
MAI - Này, thôi không phải chớ đấy gì nữa. Có thể thì cứ nhận đi, ai đã làm gì?
KÍNH - Mày rõ là quá đi mất. Tôi đã bảo không là không, hiểu chưa? Mày có biết đó là cái kẻ quyền nghi của anh Đức đấy không?

MAI - Kệ gì?
KÍNH - Phương Dung chính là nhân tình của nó. Chắc vợ nó vừa mới khám phá ra, nó sợ tất nhiên phải vô gọi điện thoại báo tôi nhân bộ là nhân tình của tôi cho vợ nó nghe tiếng. Nhưng ai đại gì mà nhân?
MAI (đều môi) - Thôi đi, ông đừng khéo đồ vấy cho người ta nữa.
KÍNH - Này, tôi thế với mày..
MAI (xoa tay) - Thôi, thế làm quái gì. Nhớ chết thì hoá của, làm có người thương tiếc..
KÍNH - Ai thương tiếc?
MAI - Phương Dung chứ ai!
KÍNH - Ô hay! Tôi đã bảo mày không được nói thế mà lại... Thế mày không tin tôi à?
MAI - Tin lắm chứ.
KÍNH - Này, sao còn nói lời thời?
MAI - Không, tôi tin cậu có tình với Dung cơ.
KÍNH - Ô, lại một giọng..
MAI - Chứ không ư.
KÍNH (ổ đầu biết tai) - Giờ ời là giờ! Thế mày nhất định ghen đấy à?
MAI - Tôi ghen làm quái gì.
KÍNH - Sao còn lăm nhời thế?
MAI - Thế cậu cấm tôi nói à?
KÍNH (phì cười, lại gần Mai nắm tay) - Này, thôi, đừng đùa nữa. Mai à! Anh nói chuyện này cho mà nghe.
MAI (đẩy Kinh ra) - Thôi, đừng giờ trở nghề ra nữa. Đi tìm con đi mà nói chuyện.
KÍNH (nổi giận) - Mày nói gì? Nhắc lại xem nào! Ngọt không muốn nghe, lại muốn sáng phải không?... Sao mà khỏe nói thế?
MAI - Nói đấy, không ai cấm được hết.
KÍNH - Đây cấm đấy.
MAI (đứng dậy) - Không ai cấm được tôi..
KÍNH (đẩy Mai ngã xuống) - Đây cấm! Đây dám cấm được!... Cấm mồm ngay!
MAI - Á, thế ra cậu đã bắt đầu dờ mắt đấy phải không?
KÍNH - Lên nước mắt, người ta

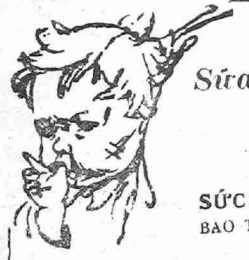
không chịu được.
MAI - Không chịu thì cho ra!
Chia của, chia con ra.
KÍNH, quát mắt - Tôi bảo mày cấm mồm!



MAI - Không ai áp chế được tôi hết. Có chán thì cho ra. Tôi về với mẹ tôi.
KÍNH - Này, không sợ người ta nhỏ vào mặt ấy.
MAI - Đi chim vợ bạn thì không sợ.
KÍNH, rùng rai - Cái gì? Mày nói lại tôi nghe.
MAI - Nói cái đứa chim vợ bạn không sợ người ta chứ cho ấy.
KÍNH, cười Mai ngã - Này, có biết điều thì im mồm! Im mồm!
(Có tiếng chuông điện thoại)
KÍNH - Ngọt lại không nghe, lại muốn... (nghe)
MAI - Muốn gì? Cậu áp chế tôi vừa vừa chứ?
KÍNH - Allô! Phải, Kinh đây!
Cái gì? Được đấy à?
(Mai cũng chạy lại nghe)
KÍNH, dăng lại - Thôi, ra đàng kia!... Allô! khờ cái gì, kệ chứ!..

Tại Phương-Dung không phải của tao thì tao nhận làm gì?... Biết đầu đấy! (gật) Thôi mày đừng hỏi tôi thời nữa! Tao không biết! (bỏ ống nơi xuống).
MAI - Sao không nhận đi để vợ chồng người ta đánh nhau?
KÍNH - Không phải thì nhận làm gì?
MAI - Thế nào mới là phải nữa?
KÍNH - Mợ rờ hay lời thời lắm. Người nhớn chứ có phải trẻ con đâu mà..
MAI - Phải, nhớn. Nhớn cái gì? Nhớn được cái tài chim vợ người ta ấy à?
KÍNH - Lần cuối cùng tôi cấm mợ không được nói thế đấy.
MAI - Không ai cấm được tôi nói ở nhà này hết.
KÍNH - Đây có quyền cấm đấy. (xồng lại) Nào, nói đi nào! Nói đi! Nói!
(Mai tự nhiên ôm mặt khóc)
KÍNH, khò chịu - Đây, cứ ngồi đấy mà khóc chán đi. (vội vã toan đi)

MAI, ngừng lên - Phải đi đi! Đi với con đi đại! Đi cho cháu!
KÍNH, stang số - Thế nào? Mày nói lại tao nghe!
MAI - Này, không phải mày tao! Không phải cái nhai! Có chán thì cho ra. Chỉ cần biên cho mấy chữ thôi!
KÍNH - Thách à?
MAI - Sợ gì mà chẳng thách? Được về càng nhẹ mình!
KÍNH - Thế ở nhà này đã làm được việc gì mà không nhẹ mình?
MAI - Đây chả làm gì hết. Nhưng cứ bôn rút cũng đủ tội.
KÍNH, xồng lại - Á, mìn đây phải không? Này bảo cho mà biết, từ nay không ai thèm khát gì đâu.
MAI - Thế sao còn quần lấy người ta? Hay còn tối mắt vì tiền?... Phải, không cần. Bây giờ đã có đi nuôi, phải không? Không biết xấu mặt. Đi với con đi đi!
KÍNH - Ai là đi? Mày bảo ai là đi, hở?
MAI - Là ai thì biết đấy. Thôi, không phải nói lời thời, cứ cho cái giấy đây ra ngay. Không phải lời thời gì hết.
KÍNH, câu lảm, ra bản, biên giấy kỹ rồi đưa cho Mai - Này, thôi mới bà ra cho!
MAI - Thế cậu nhất định bỏ tôi à?
KÍNH - Sao lại không nhất định?... Thôi, mới bà ra cho tôi nhớ!
MAI - Không ai đuổi được tôi hết (ôm mặt khóc, kể lể) - Giờ ời là giờ! Tôi không ngờ chồng tôi lại ăn ở tệ bạc với tôi thế này. Lấy nhau đã ba, bốn năm giờ, con sống có, con chết có..
KÍNH - Thôi, khóc làm gì? Vợ ịch! Mới bà về cho tôi nhớ. Cho tôi nhớ.
(Mai vẫn ôm mặt khóc)
(Có tiếng gõ cửa)
KÍNH - Ai đấy, cứ vào! (vội vội)
Thôi, tôi van bà, tôi van bà, bà đừng bêu xấu tôi nữa. Bà im đi cho tôi nhớ.
(Cửa mở, Đức ra)
Vũ trọng Can



Sữa NESTLÉ
Hiệu con Chim
SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON
BAO THẦU CHO CHÍNH PHỦ PHÁP



ĐỘC QUYỀN BÁN: cho các nhà thương, các nhà hộ-sinh và các nhà thương binh, v. v.
Ở Trung-kỳ, Bắc-kỳ và Cao-Mên



IV. — TRONG HANG TỎI
(Tiếp theo và hết)

Giữa một ổ ăn
mây chuyên nghiệp

NÓ ở trên cái phân
mục, trong một
nhà lá ngoài bãi,
đổi thành tiệm
thuốc nấu cho cốc
bị gãy. Gió bờ sông vẫn không
xua hết một mùi tanh thoang
thoảng.

Tôi đứng cửa nhìn vào, không
đề ý đến lời mời của mẹ chú trong
hãy còn phong vận lắm.

Trên giường có hai người. Một
người lam lũ, mặt toét đến nổi
trông thành cả một nó toét. Hân
ngồi xồm, giờ học cơm trắng,
chăm muối viên ăn. Hân vừa ăn
nhồm nhoàm, vừa để rời cơm
xuống giường.

Đ. bảo nhỏ tôi :

— Nó không móm, nhưng ăn
rời bỏ vãi là cái tướng ăn may.

Người nằm bên cạnh nó, già
rồi, một chân gỗ, hình như sạch
sẽ. Râu tóc của hân dờn ra cũng
như bộ mặt, Hai mắt rần vào đen.

Tôi thấy đùi nó rung rất đều,
rồi một giọng ừ ừ cất lên.

... Ừ Ừ, nhanh chân vớ được
phao đầu ừ ừ, cũ, bùm bùm
nhường nhau điệu sái ừ ừ boo!

Nó ngâm thơ! Nó còn ngâm
nữa, mỗi lúc một to lên.

Lão toét ngừng nhai, gạt gụ.
Cơm trong mồm lại rơi là là. Nó
lấy tay chấm nhứt tiếng hột một,
bỏ mồm.

Giờ đưa vào một mùi dấm lấm
mùi ừng của rác ngâm nước. Thì
sì que đã vọt tầu sang bên; cầm
tiêm vừa sả rùng, vừa ngâm nga
lắm nhảm.

Lúc đó, tiệm sắp sửa đóng. Hai
anh « bị gãy » ở đầu đến với mùi
bùn mà họ tha từ các rãnh nước
cống.

Chợt nghe tiếng rên nào nùng
của nhà thì sĩ, một đứa cất tiếng
chửi :

— Thời, cái tiên sư anh! thơ
vời thần! có đặng đi không! Me!
ở đầu phố, chửi nó vừa chết
cong, đang ăn nóng ấm ấm. Cơm
thật ừ ra dấy!

Thế là thì sĩ ngồi dậy. Nhưng
hai mắt vẫn chưa tỉnh hẳn. Hân
vừa sủa sủa vừa ừng khừng đục :

PHONG SỰ DÀI của TRỌNG LANG

« Phen này chóng gãy quyết ra
đi,
« Cái bị mong sao hóa cái...
bi !... »

Đ. gật gù :
— Tức là cái bị com! khà thối!
Quả là khầu khi ăn máy!

Tôi lặng nhìn thì-sĩ lộp lộp
chạy đi. Cái hện của xói, thối đã
lâm cho hân thành một người
khác. Cả bỏ mắt hồi hoàng hướng
về phía nhà có người chết, hân
chạy bằng cả hai tay, cả mình
mày.

Từ lúc này, nhìn bộ mặt hân
lặng tờ như mặt ao về chiều hè,
tôi đã sực nhớ lại lão gia ăn máy
vẫn thường, chiều đến, đứng ngoài
thờ thần hay là rung đùi thời sáo
« lưu thủy » để xin tiền trong phố
Tây. Tôi đã từng ngắm hân, mặc
cho khối óc theo tiếng sáo nôm na,
về với cái thi-vị của đồng quê giản-
đẽ và thái-bình.

Thơ !
Thấy tôi cười, Đ. cũng cười.
Cười cười của Đ. có một nghĩa khác:
— Chạy về chỗ xối thối mà li.
Chạy đến rồi sủa ra! Đến thành
cũng không nhìn cười được!

Đ. bông nghiêm nghị nói :
— Trước nó lum ông. Thưa!
Lâm ăn ra sao mà đến nỗi « thiếu »
đứt đi một cẳng thế, không biết?

Một tiếng trả lời hân :
— Thì ai bảo « chạy » lắm, bắt
người ta « chạy » lắm! Cho nên
giờ bảo ừng làm que cho hết
chạy!

Tôi không đề ý đến câu nói đùa
« bông gió » ấy, vì « chạy » còn có
nghĩa là ăn cắp. Tôi bảo Đ. :
— Ông Thưa! Thảo nào không
thiếu gì chứ nghĩa! Đến thế mà
vẫn chưa quên được thờ thần.



Nay bất giác lại được gặp hân
chạy bán sừng bán chét đi xin ăn!
Tôi bông phi cười. Không phải
cười hân, nhưng cười tất cả
những cái « đề hện » đã có trong
một nhà « thối sáo » kiếm « làm

— Lúc nào cũng thơ! Thơ cảm
khái, tư trào, khi nào no. Thơ
chửi sỏ, lúc nào bị anh em cùng
nghề nó bắt nạt. Bán thiếu cho nó
một tí thuốc, tí dấm, nó cũng năn
được một bài ừ ra là từ luỵet ừ

một « cha » Lạy rồi hăm rành ra
cả ngày không kiếm đủ hát!
Cái hình thù của thảng toét dữ
đuôi lòi ra khỏi chôn rác rưởi này.
Trên đường cái, Đ. nói cho tôi
bất cách hát của họ :

— ! nhất là phải sáu xu. Năm
xu một viên thuốc nấu, còn một
xu trả tiền đau den. Có khi hai
thảng « canh-ly » nhau, mỗi thảng
ba xu, làm tạm vài đũa cho đỡ
nghe, cũng như ăn tạm miếng
chấy cho đỡ đói, là cách sống
thường ngày của họ.

« Hôm nào may chân đến sớm,
thì bỏ được phao đầu cũ, của đưa
khắc để lại. Cho nên có câu cửa
thì sĩ ăn máy : « nhanh chân vớ
được phao đầu cũ. »

HIỆU MAY Y PHỤC PHỤ NỮ TÂN THỜI
TO NHẤT BÁC-KY

LEMUR

N 16 Bạc Lê-Lợi (giữa cây thị hàng Kèn) Hanoi

của họa sĩ NGUYỄN CÁT TƯỜNG, người đầu
tiên khởi xưởng ra phong trào y phục lối mới

« Nếu chỉ kiếm được có hai Bào dài, lúc là hai « con », thì đành phải uống tam một bát nước « cam lồ », nghĩa là nước canh nấu bằng rễ lau bần đen, các thứ bần thối của bần đen, có đá hơi thuốc phiện.

— Nếu không kiếm được một trính nào ?

— Thì... như thường lệ ! Nghĩa là nói con họ hen lên, rồi nằm chết ròi một xô hé nào đó...

Trợt một cái ở lò hòm qua, êm như ru, đầy sắc đẹp.

Đ. hít một cái, và chép miệng :

— ... Để làm bần cả cái thành phố đẹp thế này !

Ăn mây giâu.

Bác Th. thợ ở K. T. đã cho tôi đi theo đến chỗ ăn mây cho vay và cầm đồ, ở giữa phố H. B. trong một nhà lá sạch sẽ, có nhiều đỉnh và đồ thờ bồng đồng. Nó ra phết một ông Trưởng hay một ông Cả, có máu mặt, và làm phách. Một vẻ có tiền lộ rõ rệt trên bộ mặt phên-phét, « thờ » ra rượu, thịt. Cái nhà như bề quá đối với cái « khí-phách » của nó. Vì nó hăm, nó hê mãi rồi mới chịu bừa mồi chẻ cái áo sa tanh mới của bác Th. là hơi cũ. Nhưng, nê bác lăm, nó mới cầm cho bác một đồng, lái một xu một ngay, hen quá một tháng không chước, mất !

Nó không biết ngồi chơi là cái gì. Đưa tiền và cất áo đi xong, nó cầm cái quạt, thông thả đi ra, quên hẳn chúng tôi.

Đã có hai con mắt nhợt nhạt của người nhà nó nhìn chúng tôi, rất nhìn trộm, nhưng mà kỹ lắm.

Tôi có cảm tưởng như đứng trong một nhà có hai người điên.

Bác Th. phân nản với tôi :

— Biết thế tôi lại dâng bà Phước, cầm áo cho lão quê trong đó !

« Nhưng mà khi, mình cứ quen chán đến đây mãi mãi rồi !

Bác cười :

— Thường cha đó hình như giữ người, chứ không phải làm bố ? Về lại, làm bố với ai chứ làm bố với tôi thế nào được ! Tôi còn la gì tại chúng nó nữa ! Mấy năm về trước, còn đi ăn mây nhân ngộ phố này.

— Làm cách gì mà giâu thế được ?

— Ăn nhện để danh, rồi vừa cho vay, vừa cầm đồ. Ở đây, lấy sẵn sòng thì lo ngay ngoài đường, cho mây đó bán ngay không vẩn tự vay sòng, để lấy nặng lại lăm !

Bác chỉ cho tôi một người ăn mây già, đồng khổ nằm giữa nắng và giữa hai thùng bê trần trường đang thì nhậu lấy tế cái xe lầy đi. Vừa lấy vừa nhìn nhau mà kêu gao. Như đùa nghịch.

— Đây là ăn mây cha truyền con nối. Chỉ vài năm nữa thôi, sẽ giâu ra phết.

— Chắc nó có đồng môn bài thuê đất của nhà nước, nên được yên ổn năm phơi nắng đây ?

Bác Th. thật thà :

— Không biết ! Nhưng nên đánh thuê là phải. Vì chúng nó kiếm ăn cũng khá.

Bác Th. như sự nhớ ra một việc :

— À quên, ông ơ ! Hôm nào ông đi với tôi lại đảng nhà bà S. H. Rồi ông sẽ thấy ăn mây giâu có bạc ngàn, có vợ và lúc nhốt những con cùng cháu. Chúng nó đã giâu, lái được cơm nuôi, nhà ở. Sung sướng làm xuất thân ăn mây. Bấy giờ không phải đi ăn mây nữa, mà lại có người đến ăn mây chúng nó.

« Trong nhà chẳng không sang đâu, nhưng phải biết là nhiều đồ đồng lăm nhé ! Tinh của người đến cầm. Cầm rẻ như bèo, cho nên chúng không sợ thiệt. Thành thạo, ông ra mà xem, một lăm rất một mà đi bán quần áo cũ

rong phố. Tinh quân áo của người cầm bỏ không chước về.

Tôi hỏi :

— Chúng có từ tế không ?

— Kìa lăm, biết điều lăm. Chúng thích tôi lăm.

— Vì ?

— Không biết nữa !

Bác Th. ngẩn mặt ra một cách rất thật lìa.

Tôi sẽ trở lại chỗ đó, một ngày kia, về một dịp khác.

Làm việc thiện.

Hanoi từ thiên cho « ăn mây » ăm 7 một hào một người, một ngày trong một năm. Và để gây xương có đó một người.

Những tháng Cốc bình phẩm việc đó nhiều lắm. Có đưa lại bìn bộ môi đen và dài như một đêm không thuốc phiện :

— Tôi gì thế cho khổ thân ! Chờ bố !

Vi chúng yên trí rằng còn có nhiều người làm việc thiện, êm ái và đầy đủ.

Cứ thứ sáu, nghĩa là 48 lần trong một năm, lại có tiếng rồ bánh tây chũ đơi chúng, trong nhà một người để hữu thế nào là đời.

Bất cứ ngày nào, cũng có một bà Đàm và một người Nam, mở oi cho chúng từ 5 xu trở lên.

Bất cứ giờ nào, bà Chúa Động ngồi gà ba chân, cũng sẵn lòng « ban » cho chúng, một gấu, cao ba-lông, một chính nếu là Annam, và một xu hay hơn nữa, nếu là Khách.

Và hơn hết, bất cứ lúc nào và lúc nào, cũng có một hồi thiên, cho người nghèo gồm có nhiều người không kể tôn giáo, vì theo

Việc bà cụ đã đưa ra trước buổi họp của hội « Cứu khổ. »

Hội làm theo mục đích giúp bà một đồng và đưa cháu nam háo. Mẻt hàng bồng sạch sẽ, ngon lành. Thằng bé bắt đầu đi bán kẹo ừng, kẹo bột. Lái một ngày cộng được từ một hào đến một hào rưỡi.

Trong mấy tháng, bà cháu đã đủ tiền tàu về Nam. Trước khi phải đi ăn mây !

Hội còn làm nhiều việc na nà như thế nữa. Nhưng một rợ nước cam lộ chúng đủ tuổi hàng vạn người lăm than, một đời khổ hèo, trừ có đôi mắt đến lúc chết hây còn ướt.

Nhưng, đã có vai rọt tưới ra, và tưới mãi.

Tôi tha người bút khắp các chỗ mà người ta không dám bước chân đến nữa, được một cái lợi này, riêng đau đớn cho tôi : tôi thấy tôi « giâu » và « sang sướng » lăm !

HẾT
Trọng Lang



một tôn giáo thiêng liêng chung là : cứu khổ.

Với một nhân viên hồi đó, tôi đã tìm ra được một người nghèo, gia đình sáu chục tuổi, từ miền Nam lên Hà-nội, để nhìn đời, ám thăm bên cạnh một đứa cháu nhỏ chưa quá sáu tuổi.

Chúng tôi đã thật thà cảm động, trước cái mặt hàng lơ thơ có vài quả chuối gần nẫu, mấy mùi bưởi, xen vài quả sấu héo hắt như bỏ mặt và ngay thẳng của hai bà cháu đó.

Bà cụ đã nói chuyện với chúng tôi về cái lãi kiếm được với một hàng :

— Thưa hai ông, lãi đó một xu hay hai xu một ngày. Đủ cơm cho cháu ăn một bữa. Còn giá thì... thôi, cũng chả cần ăn lăm. Vì...

Mắt bà cụ cười, ánh qua lăm nước :

— ...già ăn đã nhiều rồi nhìn một vài bữa chả sao.

Bà cụ vẫn cười :

— Hai ông mua giúp, không ăn được, thì đem về cho người nhà, hay cho ai...

Rồi bà cụ không nói nữa, chỉ biết rằng câu chào hàng thật vô lý



NGÀY MỚI

TRUYỆN DÀI của THẠCH-LAM

CHƯƠNG IX

VỀ lúc ấy, mấy người đàn bà nhà quê vào mua hàng.

Bà Cả bảo Trương :

— Cậu lên chơi trên nhà. Bà ở trên ấy đấy.

Trương đứng dậy vào phía trong, đi qua một cái sân gạch rộng. Mấy con chim bồ câu đang nhặt thóc, thấy động vọt cánh bay lên đậu trên nóc nhà. Trong gian nhà ngang bên tay trái, một đám người, quần áo cũ kỹ và rách rưới, đang đứng chờ đợi, giữa những quang gánh và thùng mủng. Đó là những người đến vay thóc. Bên cạnh mấy cái cột thóc cao đến mái nhà. Trương thấy có Tâm, con gái cả bà Cả đứng chỉ bảo mấy tên người nhà. Tiếng cô nói gât và the the, che lấp cả những lời van xin sẽ sẽ

của đám người nghèo khổ kia.

Đến nhà trên, một cái nhà lối mới ta thường thấy ở các vùng quê, Trương nghe thấy có tiếng nhiều người nói chuyện. Chẳng ghé đầu vào cửa sổ, thấy ông Cả đang ngồi cùng mấy người khác, chung quanh chiếc bàn mặt đá. Trông nét mặt và dáng điệu mọi người. Trương đoán họ đương bàn luận một việc gì quan trọng lắm. Chẳng còn đương lưỡng lự không muốn vào, thì Tin, con gái ông Cả, đã trông thấy, chạy ra vồn vỏi.

— Kìa, anh Trương, về bao giờ thế? Mời anh vào chơi.

Trương tỏ vẻ ngần ngại :

— Hình như bác đang bận giờ việc gì thì phải.

— « Không, anh cứ vào ». Tin kéo tay chàng giắt vào trong nhà. Mọi người đứng lại, ngàng lèn

nhìn. Trương lễ phép cúi chào. Ông bác nhìn chàng sẽ gât đầu, rồi lại quay về bọn khách nói chuyện. Trương lặng lẽ theo Tin đến ngồi trên chiếc ghế gỗ kê sát tường, một chiếc ghế kiểu lỗ lằng, pha tàu pha tây, rất đắt mà các nhà sang trọng hay bày biện. Chàng thấy chiếc ghế đầy những bụi, hình như lâu không có ai ngồi lên.

Tin mang đến một cái ấm tích cũ, rót ra cái chén cẩu bần một thứ nước đen ngòm và lạnh, rồi điêm nhiên mời khách uống. Trương nhìn bàn tay to lớn của Tin, cái thân hình mập mạp của anh ta, và nét mặt thân nhiên, đối con mắt không có một ý tứ gì. Tất cả những người ở bên họ ngoài, vẫn làm cho Trương lạ lùng và khó hiểu. Ông Cả đã xuất một đời chàng không thấy làm việc gì : ông chỉ ung dung ngồi nhà, mặc vợ và con gái buồn bán nuôi mình. Ông lúc nào cũng thông dong, nhân nhả. Mùa hè, ông mặc chiếc áo cánh lụa, پہ پہ phây chiếc quạt, rồi ăn cơm xong, miệng ngậm cái tằm, ông thông thả đi bách bộ trong sân nhà, hay ra phố chợ nói đàm ba câu chuyện không đầu với những người ở đấy. Lúc còn nhỏ, ông làm cho Trương kinh phục lắm, vì mọi người chung quanh vẫn coi ông là biểu hiệu của sự sung sướng cực điểm, cái sung sướng được thừa thãi, không phải làm ăn vất vả.

Đến lượt Tin cũng thế. Trương cũng không thấy anh ta làm việc gì. Mười năm trước, Tin cũng cấp sách đi học với chàng, nhưng sau khi trượt kỳ thi Sơ-học, Tin bỏ trường và về đây không theo học nữa. Trương lấy làm lạ. Sao anh ta có thể sống một cuộc đời yên lặng như thế được, mà không làm việc. Cũng là mơ muốn biết công việc và sự nghỉ của Tin ra thế nào.

chàng hỏi :

— Đố này anh làm gì?

Tin ngạc nhiên lên, nhìn anh ta

Trương rồi mỉm cười :

— Tôi ý

à? Chẳng làm gì sất.

— Thế anh không thấy buồn à?

— « Buồn? » Tin ngừng đầu ra đằng sau, như nghĩ ngợi : « Buồn thì cũng có buồn. Anh tính ở chỗ nhà quê này thì có gì vui. Hết ăn rồi lại ngủ ». Tin chép miệng, thêm : « Giá tôi được ở Hà-nội như anh thì thích ».

— Anh nói có lẽ.

Trương yên lặng, Tin không hiểu câu hỏi của chàng, mà chàng cũng không muốn hiểu nữa. Trương ngắm Tin một lần nữa, tự hỏi sao anh ta không thấy cái vô dụng của đời mình, không áy náy mây may vì mình không làm gì trong khi, chung quanh, ai cũng có công việc cả. Nhưng Trương chợt nghĩ đến ông Cả, chẳng phải ông đã làm gương cho cậu con sao? Chẳng nhận ra trong xã hội có nhiều gia-đình nà người đàn ông không làm gì, bao nhiêu công việc về phần đàn bà phải gánh vác.

Câu chuyện mà ông Cả đang bàn với mấy người khách đang đến một chỗ kịch liệt thì phải, vì Trương thấy ông Cả đã to tiếng, và đã lật cái đóm châm hút thuốc lão đến ba lần. Để mặc Tin yên lặng ngồi bên, Trương lắng tai nghe. Họ đang bàn về việc sửa soạn rước mã cho hàng phố. Người ngồi trước mặt ông Cả, mà Trương nhận ra là ông chủ ty rượu ở An-lâm, thì muốn cho cuộc rước giản dị, gọi là đủ lễ thôi. Cái ý kiến ấy không được ông Cả và hai người nữa ngồi cạnh ông, tán thành. Người đứng tuổi ở bên trái, đắp cái quạt xuống giường nói :

— Ông chủ ty bần thế thì tôi không phục chút nào cả. Thế không làm thì thôi, chứ đã làm thì rước phải cho ra rước. Luộm thuộm chả bỏ người ta cười cho.

Ông Cả thêm :

— Phải. Từ khi hàng phố ta biết lập ra chưa làm cái gì. Bây giờ nên rước thật long trọng để làng họ phải sợ.

Phó An-lâm trước vẫn rất nhập vào làng số tại ở đó. Đầu năm nay, ông Cả và vài người tại một trong phố, tìm cách làm cho phố biệt lập hẳn làng ra, lấy có rằng hàng phố cần phải mở mang rộng rãi, và phải có



một hội đồng riêng mới trông coi được. Họ ao ước như vậy sẽ được một chân trong hội đồng ấy, và sẽ thu lợi về số thuế chợ và thuế nhà trong phố, một số tiền lớn. Vì việc này, bên làng và bên phố đã kiến nhau mãi, rút cục bên hàng phố được nhờ thế lực ông Cả, vì ông này có người em vợ làm thủ ký riêng cho quan tuần ở tỉnh.

Người ngồi bên phải để bụi tóc, mặc chiếc áo lương mới, từ này vẫn lắng nghe, bây giờ thong thả cất tiếng:

« Ông Cả và ông Lâm bán phải. Không những để làng họ sợ, mà còn để quan trông xuống biết hàng phố ta làm được việc nữa. »

Giọng ông nói rõ ràng và nhẹ, tỏ ra người có chức việc quan trọng. Trường hỏi Tin mới biết chính là ông trưởng phố An-Lâm.

Thấy chỉ có một mình riêng một ý kiến, ông chủ ty rượu hết sức biện thuyết:

— Tôi tưởng cuộc rước cứ đủ lễ voi, ngựa, cũng đã long trọng chán. Từ đền ra đến chợ chỉ có một quãng ngắn không. Vội lại...

Người trưởng phố ngắt:

— Ông này thật không nghĩ xa.

— «Đề yên tôi nói» — ông chủ ty rượu tiếp — «Vội lại hàng phố ta có phải hà tiện tiền mà không làm được cái rước long trọng đâu! Ta cũng tiêu từng ấy tiền, nhưng cái lễ mà thì làm giản dị, còn cái lễ thần thì làm rất trọng thể. Từ ngày phố biệt lập, ta chưa cho dân em chúng nó hưởng cái ăn huệ gì. »

Ông chủ ty rượu muốn bán thế, vì ông muốn bán rất nhiều rượu trong dịp lễ thần. Nếu chỉ rước mà không thì ông không được lợi gì. Rút cục, mấy ông tìm được cách làm vừa lòng cả hai bên: vừa rước mã, vừa lễ thần. Tiền hàng phố sẽ kiếm thêm bằng cách đi quyền các nhà buôn bán trong phố. Ông Cả sẽ đảm nhận các công việc ấy.

Bàn định xong, ông Lâm và ông trưởng phố đứng dậy ra về. Lúc bấy giờ, ông Cả mới đề ý đến Trường vẫn ngồi yên lặng:

— Cháu lại đây. Thế nào, bao giờ thì vào Cao-dăng? Định học ban nào?

Trường khó chịu vì câu hỏi nghe thấy không biết bao nhiêu lần. Không nghĩ ngợi, chàng trả lời:

— Thưa bác, ban luật.

Ông Cả khoái tri, gật gù cái đầu:

« Cháu nghĩ phải. Bây giờ chỉ có học luật là có giá trị ». Rồi quay ra phía ông chủ rượu, ông Cả có ý khoe khoang, giới thiệu: « Trường đây, ông Huy có biết không? Mới đỗ bằng thành-chung kỳ vừa rồi, nay sắp vào

Cao-dăng ». Trước cái vẻ mặt ngờ ngạc của ông Huy, ông Cả nói rõ thêm: « Trường con thím 'bối áy mà. »

— Á!

Ông Huy đáp xong, nhìn Trường một cái rất nhanh, rồi ông lại nói tiếp câu chuyện bàn giờ:

mới với:

— Cậu Trường hãy ở chơi an cơm đã.

Trường làm như không nghe tiếng, vội vàng bước ra không ngoảnh lại. Tiếng ồn ào của chợ bao bọc lấy chàng. Trường thấy chung quanh mình những người nhà quê giản dị và mộc mạc, nói

người đánh cá đang cắt những mảnh lưới sáng loáng dưới ánh nắng; giòng sông chảy lặng lẽ và thong thả, nên những giọt nước ở tuổi rơi xuống nghe rào rào như mưa nhẹ. Trong chỗ bóng rợp của dãy cây men bờ, nước trong và mát, khiến Trường lại muốn như lúc còn bé,

hứng nước lên bàn tay để giữ lấy cái mát rượi ít lâu.

Trong vư ở n bỗng thấp thoáng có bóng người đi ra phía sông. Không n g à n g mặt trông lên. Trường c ù n g biết chắc đấy là Trinh. Một cái vui sướng tràn ngập tâm hồn c h u à n g. K h i Trường nhìn lên, chàng thấy Trinh đứng bên khóm cây mộc, đang nhặt trong khe lá những chùm hoa mộc nhỏ màu, để đem về nhà ướp chè. Trường lặng y ê n nhìn c á i thân hình mềm mại của Trinh



— Vậy thì như ta đã nói, phải hai ngựa, hai voi, với thật nhiều cờ quạt mới đủ...

Trường không nói gì. Trong cái nhìn của Huy, chàng nhận thấy rõ rệt rằng ông ta cho chàng là trẻ con, không đáng đề ý đến. Ông Huy nhìn chàng như nhìn một người không có thể hiểu được câu chuyện quan trọng ông đang bàn. Trường mỉm cười nghĩ đến cái quan trọng ấy và tự hỏi sao những người đứng đắn và có vẻ hiểu biết như thế k' a l i có thể về ra những chuyện vô ích và nhảm nhí như rước mã được. Trong phố An-Lâm còn bao nhiêu việc đáng làm. Lập tên trường học, đào giếng, thấp đền cho sáng, những công việc giúp cho sự sống của mọi người sao không làm? Nhưng Trường hiểu rằng nếu mình đem những ý kiến ấy ra tỏ bày, ông Huy và ông Cả chắc sẽ cho là chuyện trẻ con. Vội lại, họ sẽ cho rằng, chàng còn trẻ quá, chưa có địa vị gì và chưa đến cái tuổi nói cho người khác nghe.

Trường lặng yên đứng đấy, chờ ông Cả ra về. Chàng muốn rời bỏ nhanh chóng cái hoàn cảnh không hợp với ý nghĩ và tâm hồn chàng. Khi qua cửa hàng, bà Cả đang bán bán hàng cho khách, cũng vội ngừng lên

chuyện một cách rất vui vẻ, thực thà, Trường thấy họ gần gũi và thân mật hơn.

CHƯƠNG X

Không muốn lại đi qua phố, Trường rẽ ra cánh đồng, men theo các bờ cỏ má đi. Một cơn gió từ quãng rộng đưa lại, trong sạch và mát mẻ. Ruộng lúa xanh rờn rải mãi tận chân trời, đến những làng mạc thẳm xa xa. Trên những con đường nhỏ quanh co giữa cánh đồng, từng đám người đi chợ thong thả len theo bờ lúa. Gió đưa lại tai Trường tiếng cười nói của họ, vang trong không khí buổi ngày rục rỏ này.

Đến sông Tiên, chàng đi ngược lên về phía huyện. Nóc nhà bà Nhi dần hiện sau dãy tre ven sông, với mấy ngọn cau cao vút, yên lặng giữ trong khe lá những miếng trời xanh. Hình ảnh dự dăng của Trinh tự nhiên hiện ra trước mắt chàng. Trường thấy bao nhiêu tình cảm trong tâm rung động, như sắp gặp một hạnh phúc đẹp đẽ. Trong người chàng bỗng bật, nhưng Trường không rõ đấy là cái vui sống của tuổi trẻ hay là lòng yêu. Hình như hai cái tình ấy cùng hòa hợp làm một.

Trường dừng lại trên mấy bậc gạch từ trong vườn bà. Nhi đi xuống sông. Bên kia bờ, mấy

trên nền cảnh là : nàng bận một chiếc áo trắng mỏng, trên vành khăn nhung, trong mái tóc đen có giắt mấy bông hoa soi. Những buổi vì đùa ngày trẻ với cô bé con có đôi mắt to và đen thòang qua trong trí nhớ Trường, làm nổi lên trong lòng chàng một tình cảm mến yêu đậm thắm.

Trường mạnh bạo bước lên vườn. Trinh ngoảnh ra thấy chàng, nàng lưỡng lưỡng và e lệ. Nàng muốn tránh ra chỗ khác, nhưng vẫn cứ đứng yên. Trường lại gần. Chàng ngưng ngưng nhìn một cảnh cây xuống, hồi hộp không biết nói gì. Hai người đứng yên lặng như trong giấc mộng, hơi thở hòa hợp với nhau, với mùi thơm kín đáo và dịu dàng của những bông hoa mộc say sưa lấm tấm trong cảnh là.

Trường cảm động nhìn những ngón tay xinh xắn của Trinh hái hoa. Chàng đưa tay lên, rồi không biết mình làm gì nữa, nhẹ nhàng giữ lấy tay Trinh trên chòm nụ. Chàng thấy Trinh rung động cả người. Nàng ngược đôi mắt đen lên đám dưới nhìn chàng, miệng khẽ ấp úng:

— « Anh... » Rồi bỗng rút tay ra, nàng vùng quay đi chạy qua vườn như con bướm trên cỏ mùa xuân.

(Còn nữa)

Rentrée des classes

Vous trouvez à l'IDEO tous les articles scolaires nécessaires à vos enfants

Articles de bonne qualité leur donnant le goût au travail.

Articles « RECLAME » vous permettant de faire des économies :

Cahier de brouillon « RECLAME » 100 pages	0p09
Boîte de 100 copies doubles, beau papier	1 09
Ramette de 100 — quadrillé multiple	0 70
Plumier laqué, couvercle chromés	0 90
Compas s'apanophes : 15 et 4 pièces	0.65 à 0.35
— plats nickelé réversible double usage	1.00
— plats nickelé en pochette :	3.10 - 1.63 à 0.98
Nécessaire scolaire 4 pièces pochette cuir	0.40

Catalogue des articles scolaires sur demande

L'I.D.E.O. PAPETERIE - LIBRAIRIE
HANOI — HAIPHONG

MỘT ÔNG THẦY BÓI ĐẠI TÀI...



Chỉ xem chữ ký mà đoán được tánh tình người ta. Ai muốn hiểu đôn đĩ vãng tương lai mình ra sao, chỉ cần gửi chữ ký tên mình, tuổi và kèm theo ngân phiếu 7 hào hoặc 15 tem 5 xu cho Mère Khánh-sơn bone, postale 94 Hanoi trong hòm sẽ rõ. Thân thể từ nhỏ đến già, vợ con, của cải, tinh duyên, con cái, kẻ thù, bệnh tật ở gần xin mời lại (28 hàng bán trên) Bourria.

Cours de graphologie par correspondance. Học xem triết-lư bằng cách gửi thư, chúng biết xem, vì chính Mère Khánh-sơn đã đào tạo ra M. Nguyễn-huy-Yên ở Nam-kỳ, M. Ngô-vi-Thiệt cũng mấy tháng nữa mới ra đời.

PÉTROMAX RAPID

N. 827 — 200 Bougies,
1 litre dầu đốt sáng 18 giờ

N. 828 — 300 Bougies,
1 litre dầu đốt sáng 12 giờ

N. 829 — 500 Bougies,
1 lít dầu đốt sáng 10 giờ



Đèn MANCHON kiểu mới rất tối tân

Mới phát minh tại bên ĐỨC
PETROMAX - RAPID N° 827 - 828 - 829

ĐỐT BẰNG DẦU LỬA,

Không cần phải dùng alcohol mà sáng như mấy kiểu đèn xưa. Cách đốt rất mau chóng và sáng, một lần đốt, đã có sẵn đồng hồ, coi theo số mà bơm cho tới đúng chữ, khí bơm sáng, mở khóa hơi, chỉ cần gạt gạt và chờ vài hơi là ngọn lửa bắt sáng lên một cách rất mạnh, không dây một phút đồng hồ là đã có đủ sức sáng, tức thì mở khóa dầu là tự nhiên ngọn lửa đèn manchon bắt cháy sáng ngay. Chỉ trong một phút đồng hồ là đốt xong cả đèn một cách mau lẹ, không sợ cháy các bộ phận đèn gì cả. Thật là một kiểu đèn vô cùng tiện lợi, chẳng cần thì nào sách kíp, đặc biệt dùng mưa gió, ai sai rồi cũng đều khen ngợi và dùng. Đèn PÉTROMAX RAPID có hai loại độc quyền xứ Đông-Dương :

Chuyên môn bán đồ kiểu manchon và đồ phụ tùng các kiểu đèn, v. v.
N°29 Bđ Tổng Đốc Phương CHOLON. (Cochinchine)

XIN ĐÓN XEM?



TRUNG - NHẬT

CHIẾN-TRANH ĐIỂN-NGHĨA

THÔNG và THÁI trước thuật

Muốn biết rõ cuộc chiến-tranh Trung-Nhật lần này sẽ ly-ký vì-dại đến thế nào? và tương-lai sẽ kết-thức thế nào? Xin hãy thử soát lại cái chương trình sấm lược của Nhật, thực hành từ năm 1895 tới nay sẽ biết cái trắng-chi hùng tâm của nước Nhật mãnh liệt đáng ghê sợ là như thế nào? Muốn thế, không gì hơn là đón xem bộ « Trung-Nhật chiến tranh điển nghĩa trên đây.

Trái bao gió núi, mưa ngàn.

Đã già, già sức, lại gan, gan lý.

Số đầu 20 trang 0p02 ra ngày 25-8-37. Có bán khắp các hàng sách ở Đông-Dương

NAM-KY THU-QUÁN xuất-bản

17, Bd Francis Garnier Hanoi

ĐÈN DẦU XĂNG TITO - LANDI

đốt 1 lít xăng trên 24 giờ

HIỆU ĐÈN MANCHON TO HƠN HẾT

Đèn manchon TITO LANDI danh tiếng toàn cõi Đông-Pháp hơn 30 năm ít hao dầu, dễ sửa và cũng, màu sáng xanh mát mẽ, như là không sợ rui ro như mấy thứ đèn bơm. Đèn TITO LANDI đây dầu mỡ nút châm lửa, không nổ. Một cây đèn TITO LANDI đốt không tốn 3 xu dầu mỗi đêm. Nhiều hiệu bắt chước, xin nhìn cho kỹ nơi trục vẫn tắt đèn, chỗ nút bình dầu đều có chữ « TITO LANDI » và trong bình chứa có bóng đá (éponge), mới là thiết hiệu TITO LANDI.



Xin nhó : Manchon 40 bougies TITO LANDI, NHẬN ĐÓ. Manchon 120 bougies TITO LANDI, NHẬN BAO ĐẠC. Ông khối 40 bougies và 120 bougies đều có hiệu TITO LANDI, chế riêng theo đèn, bền chắc.

Quý vị coi những đồ giả mà sẽ rõ mau hư.

Đèn manchon TITO LANDI và các đồ phụ tùng trữ bán tại Hanoi

nơi : **LÊ HUY LÊ, 3 rue des**

Médicaments

ĐẶNG VĂN TÂN rue de

Colon

Sté QUANG HUNG LONG

79 rue des Paniers,

và toàn cõi Đông-Pháp.

Catalogue có nhiều kiểu đèn

thau hay mạ kẽm có dây chữa đèn

Hỏi nơi : NGUYỄN VIỆT THANH

đại lý toàn cõi Đông-Pháp, Vinh Long (Namkỳ.)

N. 2 — Lampe style moderne
120 bougies, 1 lít dầu đốt trên 24 giờ

N. 1 — Lampe de bureau
40 bougies 1 lít dầu đốt trên 52 giờ

PÉTROMAX RAPID

N. 827 — 200 Bougies,
1 litre dầu đốt sáng 18 giờ

N. 828 — 300 Bougies,
1 litre dầu đốt sáng 12 giờ

N. 829 — 500 Bougies,
1 lít dầu đốt sáng 10 giờ



Đèn MANCHON kiểu mới rất tối tân

Mới phát minh tại bên ĐỨC
PETROMAX - RAPID N° 827 - 828 - 829

ĐỐT BẰNG DẦU LỬA,

Không cần phải dùng alcohol mà sáng như mấy kiểu đèn xưa. Cách đốt rất mau chóng và sáng, một lần đốt, đã có sẵn đồng hồ, coi theo số mà bơm cho tới đúng chữ, khí bơm sáng, mở khóa hơi, chỉ cần gạt gạt và chờ vài hơi là ngọn lửa bắt sáng lên một cách rất mạnh, không dây một phút đồng hồ là đã có đủ sức sáng, tức thì mở khóa dầu là tự nhiên ngọn lửa đèn manchon bắt cháy sáng ngay. Chỉ trong một phút đồng hồ là đốt xong cả đèn một cách mau lẹ, không sợ cháy các bộ phận đèn gì cả. Thật là một kiểu đèn vô cùng tiện lợi, chẳng cần thì nào sách kíp, đặc biệt dùng mưa gió, ai sai rồi cũng đều khen ngợi và dùng. Đèn PÉTROMAX RAPID có hai loại độc quyền xứ Đông-Dương :

Chuyên môn bán đồ kiểu manchon và đồ phụ tùng các kiểu đèn, v. v.
N°29 Bđ Tổng Đốc Phương CHOLON. (Cochinchine)

Chi nên hút si gà và thuốc lá

MÉLIA

Vì thuốc lá này đều chế-tạo ở Alger cả



Thuốc MÉLIA

BA NGÔI SAO

5 xu một gói 20 điếu

AGENTS GÉNÉRAUX :

L. Rondon & Co^l - 18 Bd Đông Khanh Hanoi

LÁ HUYẾT THƯ

Không những là một thiên lịch sử tiền thuyết, LÁ HUYẾT THƯ còn tả rõ những mục nát của xã-hội ta dưới đời Hậu Lê do những long-quyển của chúa Trịnh và bất lực của vua Gia Tôn; không những chỉ là một thiên tính-sử lý-ký, LÁ HUYẾT THƯ còn tả rõ phong trào Bình-điền đã khởi nhóm từ người 200 năm về trước tới nay, với những tâm lòng nhiệt thành ái quốc, những công trình kiến thiết xã-hội của bọn thanh-niên-tử-thôn.

Xem LÁ HUYẾT THƯ ta còn thấy tinh thần thương võ của người không đến nỗi kềm gióng Phú tang như người ta tưởng, ta còn thấy những pháp yêu tiên ở các truyền kiếp hiệp phong thần tướng số hoặc long người bị LÁ HUYẾT THƯ giải thích ra một cách rất rõ ràng bằng khoa học; ta còn thấy...

Nhưng hãy đón coi TIỂU THUYẾT THƯ NĂM toc bốn ngày 5 Acut, ta sẽ mới thấy hết được những cái hay về văn-chương, lý-ký về các bộ-cục bằng một nghệ thuật riêng của tác-giả LÁ HUYẾT THƯ không thể kể trong một bài này.

Mỗi số 16 trang 3 xu, số đầu giá đặc biệt 1 xu. Có bán khắp các hãng sách lớn trong cõi Đông-Pháp. Đơn mua ngay kéo hết không mua được trọn bộ. Tuần lễ ca một số đúng ngày thứ năm. Một năm 1p50, 6 tháng 0p80.

THƯ VÀ MANDAT GỬI CHO NHÀ IN
LÊ CƯỜNG
88 Route de Huế — Hanoi

Một sự tối nguy hiểm thường xảy ra
trong lúc các bà làm sản

Tạo hóa sinh ra các sản phụ, sau khi làm sản độ nửa giờ hay một giờ thì bao nhiêu rau sẽ tụt ra hết. Nếu rau chưa ra là tại Tử-cung thất lại, hoặc rau đình quá. Lúc đó ta chớ nên coi thường mà phải cho là một sự tối trọng hại; vì nếu để lâu, Tử-cung sưng, đau chẳng đặng dưới, đưa tức lên ngực, tiền tiện kiêung thông và hay một đặng, có thể nguy hiểm đến tính mạng. Vậy lập tức nên cho dùng ngay một gói :

BA ĐÀ SƠN QUÂN TÁN của nhà thuốc

VÕ-VĂN-VĂN THUDAUMOT

Trong hai giờ đồng hồ rau đều tụt ra hết, uống hết hộp thì bệnh hết dứt. Thực là một môn thuốc cực kỳ hiệu nghiệm, chữa khỏi bệnh một cách êm ái, chớ không cần phải lấy tay cho vào Tử-cung hoặc phải dùng những khí cụ riêng mới có thể lấy và nạo rau ra được, mà lại làm cho người sản phụ phải kinh hèn.

Giá mỗi hộp 10 gói 1\$00, 5 gói 0\$50

CHI CUỘC

HANOI : 86, Rue du Coton. Tél. 98
HAIPHONG : 75, Paul Doumer. Tél. 248
HADONG : 27, Boulevard de la République

LYCEUM GIA-LONG

Phô Julien Blanc

Tiểu học, Sơ học Cao-đẳng-tiểu-học và Trung-học

BAN GIÁO SƯ CHUYÊN MÔN

M.M. **Bùi-Nhật-Chính** *Bachelier de l'Enseignement Secondaire*
Nguyễn-Đỗ-Cung *Artiste peintre - Diplômé de l'Ecole Supérieure des Beaux Arts*
Nguyễn-Quang-Đường *Bachelier Local*
Bùi-hữu-Đột *Professeur d'enseignement libre depuis 8 ans*
Trần-vân-Giáp *Diplômé de l'école des hautes études à la Sorbonne - Certifié de la Faculté des lettres de Paris*
Vũ-dinh-Hồ *Licencié en droit*
Phang Gine Sao (Jim) *Professeur d'Anglais*
Nguyễn-Bá-Khải *Licencié*
Đoàn-Kiểm *Licencié en droit*
Phạm-Cao-Kỷ *Bachelier de l'Enseignement Secondaire*
Lê-Việt-Khoa *Docteur Es-Sciences.*
Nghiêm-mạnh-Kỷ. *Bachelier métropolitain. Diplômé de l'Université Aurore Shanghai*
Tạ-như-Khuê *Licencié en droit*
Phan Hồ *Bachelier es-lettres*

M.M. **Vũ-Đình-Liên** *Bachelier Es-lettres*
Nguyễn-Lương-Ngọc *Bachelier Local*
Bùi-Hữu-Sông *Bachelier - Professeur d'enseignement privé depuis 12 ans*
Phan-Quang-Tân *Professeur d'enseignement privé depuis 15 ans*
Nguyễn-Cao-Thăng *Professeur d'Anglais St Joseph Collège Hongkong*
Hoàng-Cơ-Thụy *Licencié en droit*
Lê-Vân-Thụy *Ancien professeur au Lyceum Hồng-Bàng*
Nghiêm-Toàn *Diplômé de l'Ecole Supérieure de Pédagogie*
Nguyễn-Vân-Tuất *Bachelier pourvu du P. C. B.*
Nguyễn-Hữu-ích *Professeur d'enseignement libre depuis 6 ans*
Phạm-Vân-Vân *Diplôme d'études primaires supérieures*
Nguyễn-Tiến-Phúc *Professeur d'enseignement libre depuis 10 ans*
Bùi-Huy-Thêm *Professeur d'enseignement libre depuis 8 ans*
Nguyễn-phúc-Lộc *Diplômé de l'Ecole Supérieure de Commerce*

Trong các kỳ thi vừa rồi, nhà trường có rất nhiều học trò đỗ, 67 người đi thi **Diplôme**, 27 người đỗ, bốn người bình thư; đó là những con số làm vẻ vang cho các trường tư nhất là trường **Lycéeum Gia-Long**



EXAMENS	CANDIDATS	REÇUS
Bacc	41	9
Diplôme	67	29 (4 mentions AB)
B. E.	41	7
CEPF 1	83	59
CEEI	33	25